CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

- **Thời gian**: 13:30, thứ Sáu, ngày 24/4/2026
- **Phương thức họp:** Trực tuyến
- **Địa điểm điều hành Đại hội**: 60A Trường Sơn, P.Tân Sơn Hòa, Tp.Hồ Chí Minh.

Thời gian	Nội dung
09:00 – 13:30	Cổ đông đăng ký trực tuyến tham gia Đại hội tại website: Agm.vietjetair.com
13:30	Khai mạc Đại hội
13:35 – 14:00	1. Chào cờ 2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 3. Tuyên bố lý do và giới thiệu Đại biểu tham dự 4. Phát biểu khai mạc của Chủ tịch Hội đồng quản trị ("HĐQT") 5. Trình ĐHĐCĐ thông qua: a. Chủ tọa Đoàn b. Thư ký Đoàn c. Ban kiểm phiếu d. Chương trình nghị sự của Đại hội e. Quy chế tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ và Phụ lục đính kèm. 6. Công bố kết quả kiểm phiếu
14:00 – 14:45	1. HĐQT, BĐH báo cáo và trình các nội dung tới ĐHĐCĐ, bao gồm: a. Báo cáo của HĐQT năm 2025 và Kế hoạch 2026; b. Báo cáo của Ban Điều hành về Hoạt động kinh doanh năm 2025, và Kế hoạch kinh doanh năm 2026; c. Báo cáo của Ủy ban Kiểm toán năm 2025; d. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 (Riêng lẻ và Hợp nhất);

	e. Tờ trình số 01-26/VJC-HĐQT-TT: Thông qua các báo cáo của HĐQT, UBKT, BĐH và BCTC được kiểm toán của năm 2025; f. Tờ trình số 02-26/VJC-HĐQT-TT: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025; g. Tờ trình số 03-26/VJC-HĐQT-TT: Phát hành và niêm yết trái phiếu ra công chúng; h. Tờ trình số 04-26/VJC-HĐQT-TT: Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ; i. Tờ trình số 05-26/VJC-HĐQT-TT: Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2026; j. Tờ trình số 06-26/VJC-HĐQT-TT: Tổng quỹ của Hội đồng Quản trị năm 2026; k. Tờ trình số 07-26/VJC-HĐQT-TT: Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027;. 2. Đại hội thảo luận 3. Đại hội biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình 4. Đại hội thông qua biên bản kiểm phiếu 5. Thành viên HĐQT mới ra mắt Đại hội 6. Đại hội nghỉ giải lao & Ban kiểm phiếu làm việc
14:45 – 15:00	1. Phát biểu của Lãnh đạo Ngành 2. HĐQT đọc Dự thảo Biên bản họp & Nghị quyết ĐHĐCĐ; Trình ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua; 3. Công bố kết quả kiểm phiếu Biên bản họp.
15:00	Bế mạc Đại hội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
--- ☙°❧ ---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2026

QUY CHẾ
TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về việc:
   a. Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (thường niên hoặc bất thường) của Công ty cổ phần Hàng không Vietjet theo hình thức trực tiếp, trực tuyến;
   b. Thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử áp dụng đối với:
      i. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp;
      ii. Hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản.
   c. Cách thức làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (quy định tại Phụ lục 1 Quy chế).
2. Quy chế này áp dụng đối với toàn bộ Cổ đông của Vietjet.

Điều 2. Tài liệu căn cứ

1. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.
2. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
3. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025.
4. Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
5. Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán.
6. Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
7. Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
8. Điều lệ hiện hành của Vietjet.

Điều 3. Giải thích từ ngữ và chữ viết tắt

1. **Giải thích từ ngữ:**

   Trong Quy chế này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:
   a. "**Đại hội**" là cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty được triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật và Điều lệ. Đại hội có thể được tổ chức trực tuyến hoặc trực tiếp theo quyết định của Hội đồng quản trị.
   b. **"Điều lệ"** là Điều lệ hiện hành của Vietjet.

c. **"Đại biểu"** là người tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông với tư cách Cổ đông hoặc đại diện của Cổ đông.

d. **"Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến" hoặc "Đại hội trực tuyến"** là hình thức tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có sử dụng thiết bị kỹ thuật số để kết nối, truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua môi trường internet cho phép các Đại biểu ở nhiều địa điểm khác nhau có thể tham dự, theo dõi diễn biến, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp.

e. **"Thiết bị kỹ thuật số"** là thiết bị có chức năng tạo, gửi, nhận, lưu trữ, chia sẻ, hiển thị, xử lý thông tin dưới dạng số hóa, bao gồm máy tính để bàn, laptop, tables, điện thoại thông minh, v.v.

f. **"Biểu quyết, bỏ phiếu theo cách truyền thống"** là việc Đại biểu tham gia biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp bằng phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử được phát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

g. **"Biểu quyết, bỏ phiếu từ xa"** là việc Đại biểu gửi phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử thông qua gửi thư/fax/thư điện tử (email) hoặc hình thức khác được quy định trong Quy chế biểu quyết, Quy chế bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp.

h. "**Gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời theo phương thức truyền thống**" là việc Cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến đã được Cổ đông trả lời về Vietjet bằng cách gửi thư, fax hoặc thư điện tử.

i. **"Biểu quyết bằng phương thức điện tử"** là hình thức Đại biểu thực hiện biểu quyết các nội dung của cuộc họp trực tuyến/trực tiếp thông qua Hệ thống trực tuyến hoặc hình thức Cổ đông thực hiện trả lời/biểu quyết và gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời (đối với hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản) đến Vietjet thông qua Hệ thống trực tuyến.

j. **"Bỏ phiếu bằng phương thức điện tử"** là hình thức Đại biểu thực hiện bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị thông qua Hệ thống trực tuyến.

k. **"Lấy ý kiến bằng văn bản**" là cách thức thu thập ý kiến biểu quyết của Cổ đông do Hội đồng quản trị thực hiện mà không phải tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tuân theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ. Kết quả lấy ý kiến bằng văn bản được sử dụng để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

l. **"Hệ thống trực tuyến" hoặc "Hệ thống"** là tổng hợp các cơ sở hạ tầng kỹ thuật để tổ chức, vận hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, thực hiện việc biểu quyết, bỏ phiếu, được HĐQT lựa chọn nhằm cung cấp cho Đại biểu các công cụ để thực hiện quyền tham dự Đại hội trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

m. "**Thời gian mở Hệ thống trực tuyến"** là thời điểm bắt đầu để Đại biểu có thể truy cập, đọc tài liệu và đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

n. "**Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến**" là việc Đại biểu sử dụng Tài khoản đăng nhập được cấp tự động để đăng nhập vào Hệ thống để tham dự Đại hội trực tuyến theo Quy chế này và tài liệu hướng dẫn Đại hội.

o. "**Tài khoản đăng nhập**" bao gồm tên/mã số đăng nhập và mật khẩu được Vietjet cấp duy nhất cho từng Đại biểu.

p. **"Mật khẩu xác thực một lần (OTP)**" là mật khẩu/mật mã được Hệ thống gửi đến số

điện thoại di động/email của Đại biểu đã cung cấp theo Quy chế này để Đại biểu xác nhận thông tin và đồng ý thực hiện các thao tác trên Hệ thống khi tham dự Đại hội trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

q. **"Định danh trực tuyến (eKYC"):** là phương thức định danh cá nhân do Công ty áp dụng để xác thực các thông tin cá nhân của người đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến thông qua các phương tiện điện tử. Với phương thức này, Ban kiểm tra tư cách Cổ đông sử dụng công nghệ nhận diện để thu thập, kiểm tra, đối chiếu thông tin cá nhân nhằm đảm bảo người đăng nhập Hệ thống có đủ tư cách Đại biểu tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

r. **"Bầu dồn phiếu"** là phương thức biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp và Điều 23.2.(c) Điều lệ Vietjet hiện hành. Đại biểu thực hiện bầu dồn phiếu cho các ứng cử viên trong phạm vi tổng số phiếu bầu của Đại biểu.

s. **"Bầu dồn đều"** là cách thực hiện phương thức bầu dồn phiếu theo đó Đại biểu chia đều số phiếu bầu cho tất cả các ứng cử viên.

t. **"Bầu dồn hết phiếu bầu"** là cách thực hiện phương thức bầu dồn phiếu theo đó Đại biểu dồn hết toàn bộ số phiếu bầu của mình cho một (01) ứng cử viên.

u. **"Bầu ghi số"** là cách thực hiện phương thức bầu dồn phiếu theo đó Đại biểu sẽ ghi cụ thể số phiếu bầu mình dành cho từng ứng cử viên trong tổng số phiếu bầu của mình.

v. **"Sự kiện bất khả kháng"** là những sự kiện xảy ra ngoài ý chí, ngoài khả năng kiểm soát của người triệu tập, người điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông không thể lường trước hoặc khắc phục được mặc dù đã áp dụng các biện pháp cần thiết trong khả năng cho phép.

w. **"Ngày đăng ký cuối cùng"** là ngày làm việc do Vietjet hoặc Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) trên cơ sở ủy quyền của Vietjet ấn định để xác định Danh sách cổ đông có quyền dự họp.

x. **"Địa điểm chính"** là địa điểm nơi Chủ tọa tham dự và chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. **Các từ viết tắt:**
   a. **"Công ty" hoặc "Vietjet"**: Công ty cổ phần Hàng không Vietjet.
   b. **ĐHĐCĐ**: Đại hội đồng cổ đông của Vietjet.
   c. **HĐQT**: Hội đồng quản trị của Vietjet.
   d. **VSDC**: Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Điều 4. Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

1. Căn cứ tình hình thực tế, HĐQT có thể quyết định:
   a. Áp dụng hình thức tổ chức Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông là Đại hội trực tuyến hoặc trực tuyến kết hợp với hình thức Đại hội trực tiếp;
   b. Triển khai thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử đối với cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp/trực tuyến;
   c. Áp dụng hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản phù hợp với Điều lệ và triển khai thực hiện biểu quyết/trả lời phiếu lấy ý kiến bằng phương thức điện tử khi lấy ý kiến

Cổ đông bằng văn bản.

2. HĐQT thành lập Ban tổ chức Đại hội để triển khai các công việc, bảo đảm thực hiện đúng các trình tự thủ tục quy định tại Quy chế này khi tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
3. Việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến có giá trị pháp lý như cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp. Hình thức biểu quyết, bầu chọn ứng viên bằng phương thức điện tử có giá trị pháp lý như hình thức biểu quyết, bỏ phiếu, gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời bằng phương thức truyền thống.
4. HĐQT/Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm ban hành các hướng dẫn cần thiết cho công tác tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
5. Việc gửi thư mời/thông báo mời họp/phiếu lấy ý kiến bằng văn bản và các tài liệu có liên quan để tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản được thực hiện thông qua các hình thức như thư, fax, thư điện tử hoặc các hình thức khác đến Cổ đông, đảm bảo Cổ đông nhận được thông tin, tài liệu, đồng thời thực hiện đăng tải trên trang thông tin điện tử của Vietjet.
6. ĐHĐCĐ giao HĐQT lựa chọn tổ chức cung cấp dịch vụ Hệ thống để hỗ trợ việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, việc triển khai biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử và thông báo tới các Cổ đông khi quyết định thực hiện căn cứ theo tình hình và điều kiện thực tế.
7. Nguyên tắc biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử:
   a. Không phụ thuộc vào hình thức tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (trực tuyến hay trực tiếp) hoặc hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản; căn cứ vào khả năng đáp ứng của Hệ thống được Công ty lựa chọn và các điều kiện khách quan khác, HĐQT sẽ quyết định hình thức biểu quyết bằng phương thức điện tử, hình thức truyền thống, từ xa, hình thức biểu quyết khác được pháp luật cho phép hoặc kết hợp các hình thức này.
   b. Đối với trường hợp bầu cử thành viên HĐQT, việc bỏ phiếu bầu cử được thực hiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và có thể thực hiện bầu cử thông qua phương thức bỏ phiếu điện tử, không bị giới hạn phải thực hiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp và thông qua hình thức bỏ phiếu truyền thống, bỏ phiếu từ xa.

Điều 5. Điều kiện tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

1. Đại biểu tham dự Đại hội đạt tỷ lệ theo quy định tại Điều lệ Vietjet.
2. Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ Đại hội trực tuyến phải đáp ứng các điều kiện:
   a. Đường truyền tại Địa điểm chính phải liên tục, ổn định. Trường hợp bị gián đoạn tại Địa điểm chính thì Ban tổ chức Đại hội phải tóm tắt lại diễn biến của phần gián đoạn;
   b. Địa điểm chính phải đảm bảo các điều kiện về âm thanh, ánh sáng, nguồn điện, thiết bị kỹ thuật số và các trang thiết bị khác theo nội dung và tính chất của cuộc họp;
   c. Đảm bảo an toàn thông tin, bí mật tài khoản truy cập. Dữ liệu điện tử của chương trình Đại hội, biểu quyết, bỏ phiếu phải được lưu giữ, bảo mật, trích xuất được từ hệ thống,

có đầy đủ các thông tin liên quan để tổng hợp Biên bản họp.

Điều 6. Trình tự, thủ tục tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

Việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử đảm bảo về trình tự, thủ tục, thời gian tương tự như tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp như quy định tại Điều lệ, Quy chế này và pháp luật có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc như: triệu tập họp ĐHĐCĐ; chốt Danh sách Cổ đông có quyền dự họp; gửi thông báo mời họp và chương trình, tài liệu cuộc họp; đăng ký Cổ đông/đăng ký ủy quyền dự họp; xác định Chủ tọa cuộc họp, thông qua chương trình, nội dung cuộc họp và cử Thư ký, bầu Ban kiểm phiếu; thảo luận và biểu quyết; lập và thông qua Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ; công bố thông tin liên quan, v.v.

Điều 7. Điều kiện tham dự và ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, ủy quyền thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

1. Tất cả các Cổ đông có tên trong Danh sách cổ đông được VSDC lập và chốt vào Ngày đăng ký cuối cùng có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, có quyền biểu quyết, được gửi ý kiến bằng văn bản đến ĐHĐCĐ theo Quy chế này.
2. Cổ đông có thể trực tiếp hoặc ủy quyền cho người đại diện của mình tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
3. Việc ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử được thực hiện như sau:
   a. Đối với Cổ đông là cá nhân:
      Cổ đông là cá nhân sở hữu dưới một phần trăm (01%) tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành: ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần sở hữu cho một (01) cá nhân khác tham dự Đại hội.
      Cổ đông là cá nhân sở hữu từ một phần trăm (01%) trở lên trong tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành: ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần sở hữu cho tối đa ba (03) cá nhân khác thay mặt tham dự Đại hội.
   b. Cổ đông là tổ chức có sở hữu ít nhất mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành: ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần sở hữu tối đa cho ba (03) người đại diện tham dự Đại hội. Đối với Cổ đông tổ chức sở hữu dưới 10% tổng số cổ phần phổ thông chỉ được ủy quyền cho một (01) người đại diện.
   c. Văn bản ủy quyền phải nêu rõ số lượng cổ phần, số phiếu bầu được đại diện của từng người được ủy quyền.
   d. Văn bản ủy quyền phải có đầy đủ các thông tin của bên nhận ủy quyền, gồm: họ và tên, số thẻ căn cước/thẻ căn cước công dân/số hộ chiếu/mã số doanh nghiệp, số điện thoại di động, địa chỉ email. Đây là cơ sở để nhận OTP, thông tin khác để đăng nhập vào Hệ thống khi tham dự Đại hội, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
   e. Hiệu lực của việc ủy quyền: Văn bản ủy quyền chỉ có hiệu lực khi thỏa mãn các điều kiện sau:
      i. Khi Cổ đông điền đầy đủ các thông tin theo mẫu ủy quyền của Vietjet được thông báo đến Cổ đông hoặc được công bố trên website của Vietjet.

ii. Văn bản ủy quyền có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có) của bên ủy quyền và cả bên nhận ủy quyền. Văn bản ủy quyền có thể được ký bằng chữ ký số theo quy định của pháp luật.

iii. Vietjet nhận được bản chính Văn bản ủy quyền trong thời hạn được quy định theo từng lần tổ chức Đại hội/từng lần lấy ý kiến bằng văn bản. Đối với Cổ đông là tổ chức, cá nhân nước ngoài, Văn bản ủy quyền có thể gửi trước bản scan và gửi bổ sung bản chính sau.

iv. Đối với trường hợp chỉ ủy quyền thực hiện việc biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử, việc ủy quyền phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội/Vietjet trước khi kết thúc việc biểu quyết, bỏ phiếu.

f. Khi ủy quyền có hiệu lực theo quy định tại khoản này thì bên nhận ủy quyền sẽ nhận được thông tin đăng nhập Hệ thống để tham dự Đại hội trực tuyến, biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử thông qua số điện thoại hoặc email theo thông tin được cung cấp tại Văn bản ủy quyền.

g. Hủy bỏ/chấm dứt việc ủy quyền: Cổ đông phải gửi văn bản chính thức đề nghị hủy việc ủy quyền đến Vietjet. Việc hủy bỏ/chấm dứt ủy quyền này chỉ có hiệu lực khi Vietjet nhận được văn bản hủy bỏ/chấm dứt trước khi Đại hội khai mạc; hoặc trước một (01) ngày khi kết thúc việc biểu quyết đối với hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

h. Kết quả biểu quyết, bỏ phiếu do Đại biểu nhận ủy quyền đã thực hiện có giá trị, Cổ đông chỉ được biểu quyết, bỏ phiếu những vấn đề chưa được biểu quyết, bỏ phiếu tính từ thời điểm Vietjet nhận được Văn bản hủy bỏ/chấm dứt việc ủy quyền. Vietjet không chịu trách nhiệm về việc cập nhật hủy bỏ/chấm dứt ủy quyền của Cổ đông vào hệ thống làm ảnh hưởng đến quyền biểu quyết của Cổ đông.

i. Việc biểu quyết thông qua người được ủy quyền trong trường hợp người nhận ủy quyền nhận ủy quyền từ nhiều Cổ đông thì có thể biểu quyết, bỏ phiếu theo hai hình thức (i) thống nhất một nội dung biểu quyết cho tất cả các Cổ đông ủy quyền hoặc (ii) biểu quyết theo quyết định của từng Cổ đông ủy quyền.

Điều 8. Cung cấp thông tin và cách thức đăng nhập để tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

1. Đại biểu sẽ được nhận Thư mời tham dự Đại hội trực tuyến/Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản có thông tin hướng dẫn và đường dẫn để truy cập đăng ký tham dự ĐHĐCĐ, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử cũng như tra cứu các tài liệu cho Đại hội.
2. Đại biểu đăng ký tham dự họp Đại hội trực tuyến/được lấy ý kiến bằng văn bản thực hiện truy cập Hệ thống, biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử qua đường dẫn được thông báo và điền các thông tin của Cổ đông và đại diện theo ủy quyền (nếu tham gia bởi người được ủy quyền) đã được đăng ký, bao gồm:
   a. Họ và tên;
   b. Số điện thoại di động;
   c. Số Đăng ký sở hữu (*Số thẻ căn cước/ thẻ căn cước công dân; Mã số doanh nghiệp; Mã số nhà đầu tư nước ngoài và/hoặc các giấy tờ khác theo quy định của VSDC*);
   d. Địa chỉ email (nếu có);

   (Các trường thông tin này có thể thay đổi theo từng lần tổ chức Đại hội/từng lần lấy ý

kiến bằng văn bản và được thông báo, hướng dẫn đến các Cổ đông có quyền dự họp).

3. Hệ thống trực tuyến sẽ gửi OTP/thông tin đăng nhập khác vào số điện thoại hoặc email của Đại biểu sau khi đăng ký tham dự thành công. Đại biểu nhập OTP/thông tin đăng nhập được cấp để bắt đầu tham dự Đại hội, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
4. Cổ đông không đăng ký số điện thoại liên lạc hoặc email với VSDC/Ban tổ chức Đại hội thì sẽ không tham dự họp Đại hội trực tuyến được nhưng vẫn có quyền tham dự Đại hội trực tiếp (nếu Đại hội tổ chức trực tuyến một phần), thực hiện biểu quyết bằng phương thức truyền thống, phương thức từ xa hoặc gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời về Vietjet theo phương thức truyền thống.
5. Trường hợp Cổ đông muốn đăng ký mới/thay đổi số điện thoại hoặc email, thay đổi thông tin định danh khác so với thông tin đã đăng ký thì liên hệ với thành viên lưu ký nơi Cổ đông mở tài khoản để cập nhật thông tin trước Ngày đăng ký cuối cùng theo quy định của VSDC hoặc liên hệ Ban tổ chức Đại hội để được cập nhật phục vụ cho việc tham dự Đại hội trực tuyến, biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử hoặc thực hiện cập nhật thông tin theo phương thức eKYC. Vietjet không chịu trách nhiệm cập nhật các thông tin của Cổ đông với VSDC và không chịu trách nhiệm đối với việc Cổ đông không cập nhật kịp thời các thông tin cá nhân dẫn đến không nhận được thông tin đăng nhập để tham dự Đại hội trực tuyến và không thể tham gia biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

Điều 9. Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự Đại hội trực tuyến

1. Đại biểu được Hệ thống trực tuyến ghi nhận là tham dự Đại hội trực tuyến khi Đại biểu đó thực hiện thành công việc đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến bằng các thông tin và theo cách thức đăng ký tham dự quy định tại Điều 8 Quy chế này. Tỷ lệ Đại biểu tham dự ghi nhận trên Hệ thống là cơ sở để xác định điều kiện tổ chức Đại hội.
2. Việc Đại biểu tham dự Đại hội, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu trực tuyến thông qua Hệ thống trực tuyến có giá trị pháp lý như là Đại biểu trực tiếp tham dự, biểu quyết, bỏ phiếu; và kết quả biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử cũng có giá trị để tính tỷ lệ thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Đại biểu chịu trách nhiệm về kết quả biểu quyết của mình.
3. Hệ thống trực tuyến sẽ mở để ghi nhận việc Đại biểu đăng ký/đăng nhập tham dự họp Đại hội trực tuyến trước thời điểm khai mạc sáu mươi (60) phút so với chương trình dự kiến hoặc một thời gian khác sớm hơn theo thông báo mà Vietjet đã gửi cho Cổ đông.
4. Túc số tham dự Đại hội trực tuyến toàn phần là số lượng Đại biểu đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo cách thức đăng ký tham dự quy định tại Điều 8 Quy chế này. Túc số tham dự Đại hội trực tuyến một phần kết hợp trực tiếp là tổng số Đại biểu đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến và Đại biểu tham dự Đại hội trực tiếp. Trong trường hợp Đại biểu tham dự Đại hội trực tiếp thực hiện đăng ký bỏ phiếu, biểu quyết theo phương thức điện tử được Ban tổ chức hướng dẫn thì túc số tham dự Đại hội sẽ tính theo số lượng Đại biểu đã đăng nhập vào Hệ thống.

Điều 10. Cách thức biểu quyết, bỏ phiếu bầu cử bằng phương thức điện tử

1. Cách thức biểu quyết:

a. Đại biểu chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết "tán thành", "không tán thành" hoặc "không ý kiến" với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết đã được cài đặt tại Hệ thống trực tuyến;
b. Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống trực tuyến ghi nhận kết quả.

2. Cách thức bỏ phiếu bầu cử:
   a. Đại biểu lựa chọn hình thức bầu dồn phiếu để thực hiện bầu cử đối với các ứng viên HĐQT được bầu cử tại Đại hội. Theo đó, Đại biểu thực hiện việc bầu cử bằng cách đánh dấu vào các hình thức bầu cử đã được cài đặt tại hệ thống.
      i. Trường hợp Đại biểu chọn hình thức "**Bầu ghi số**", Đại biểu nhập số phiếu bầu vào các phiếu bầu của các ứng viên trên Phiếu bầu cử trong phạm vi số phiếu bầu của Đại biểu. Đại biểu có quyền ghi số phiếu bầu thấp hơn tổng số phiếu bầu của Đại biểu.
      ii. Trường hợp Đại biểu chọn bầu dồn phiếu theo hình thức "**Bầu dồn đều"** hệ thống sẽ tự nhập số phiếu bầu đã được cài đặt sẵn tương ứng với các ứng viên.
      iii. Trường hợp Đại biểu chọn bầu dồn phiếu theo hình thức "**Bầu dồn hết phiếu bầu**" thì Đại biểu chọn dồn Phiếu bầu vào một (01) ứng viên được chọn, Hệ thống sẽ tự nhập toàn bộ số phiếu bầu đã được cài đặt sẵn cho ứng viên được chọn.
      iv. Trường hợp Hệ thống trực tuyến có thay đổi chức năng hỗ trợ, Đại biểu thực hiện bầu cử theo các chức năng của hệ thống trong từng thời kỳ (theo tài liệu hướng dẫn/Quy chế bầu cử) trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc, hình thức bầu cử theo quy định của Điều lệ.
   b. Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận hoàn thành thao tác bầu cử để Hệ thống trực tuyến ghi nhận kết quả.

3. Một số quy định khác khi thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử:
   a. Việc thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử được thực hiện sau khi Đại biểu đã đăng ký tham dự Đại hội.
   Đối với trường hợp biểu quyết khi lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện sau khi đã đăng nhập thành công vào Hệ thống trực tuyến.
   b. Đại biểu thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu các vấn đề cần biểu quyết, bỏ phiếu đã được cài đặt trên Hệ thống và có thể biểu quyết, bỏ phiếu trong thời gian Hệ thống mở đến thời điểm Hệ thống đã được đóng theo thông báo tại cuộc họp/thông báo tại Phiếu lấy ý kiến.
   c. Trường hợp Đại biểu không biểu quyết hết các nội dung cần biểu quyết thì các vấn đề chưa được biểu quyết được xem như Đại biểu không có ý kiến đối với vấn đề đó. Đối với trường hợp biểu quyết khi lấy ý kiến bằng văn bản thì trường hợp này được xem như Đại biểu không tham gia biểu quyết.
   d. Trường hợp Hệ thống trực tuyến cho phép, Đại biểu có thể thay đổi phương án biểu quyết, hình thức bầu cử trong thời gian biểu quyết, bỏ phiếu bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết). Khi đó, hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kết quả biểu quyết, bỏ phiếu cuối cùng tại thời điểm kết thúc biểu quyết, bỏ phiếu.
   e. Trường hợp Đại biểu tham dự trực tuyến dừng kết nối trước thời điểm kết thúc biểu quyết, bỏ phiếu mà chưa hoàn tất việc biểu quyết, bỏ phiếu thì nội dung biểu quyết, bỏ phiếu nào đã được Đại biểu xác nhận sẽ được hệ thống ghi nhận và được tính khi kiểm

phiếu. Trường hợp Đại biểu kết nối lại trước thời điểm kết thúc biểu quyết, bỏ phiếu thì Đại biểu được tiếp tục biểu quyết, bỏ phiếu cho các vấn đề chưa được biểu quyết, chưa được bỏ phiếu.

Điều 11. Thời gian biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

1. Thời gian biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử thực hiện theo thông báo trực tiếp của Chủ tọa Đại hội hoặc theo tài liệu Đại hội.
2. Thời gian biểu quyết bằng phương thức điện tử đối với trường hợp lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản được thực hiện theo thông báo tại Phiếu lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản/tài liệu hướng dẫn khi lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản.
3. Kết thúc thời gian biểu quyết, bỏ phiếu hệ thống không ghi nhận thêm kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử từ Đại biểu.

Điều 12. Cách thức kiểm phiếu

1. Khi Đại biểu thực hiện biểu quyết theo hình thức biểu quyết bằng phương thức điện tử, số phiếu biểu quyết được ghi nhận trên Hệ thống phân loại theo số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành và số phiếu không có ý kiến; và Hệ thống sẽ kết xuất biên bản kiểm phiếu đối với các nội dung mà Đại biểu thực hiện biểu quyết.
2. Khi Đại biểu thực hiện bầu cử theo hình thức bỏ phiếu bầu cử bằng phương thức điện tử, kết quả bầu cử được ghi nhận trên Hệ thống theo số phiếu bầu của từng ứng viên và Hệ thống sẽ kết xuất Biên bản bầu cử đối với từng ứng cử viên.
3. Trường hợp biểu quyết bằng phương thức điện tử để lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản thì kết quả biểu quyết được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. Hệ thống trực tuyến sẽ gửi mã đăng nhập và mật khẩu cho thành viên HĐQT/thành viên Ban kiểm phiếu để tổ chức việc kiểm phiếu và kết xuất kết quả biểu quyết. Hội đồng quản trị có thể thiết lập nguyên tắc, phương thức thực hiện khác phù hợp với từng điều kiện, hoàn cảnh lấy ý kiến, trên nguyên tắc đảm bảo giữ bí mật kết quả biểu quyết theo quy định.

   Việc tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu biểu quyết được thực hiện dưới sự chứng kiến, giám sát của Ủy ban kiểm toán hoặc của Cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý tại Vietjet.

Điều 13. Thông báo kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử

1. Căn cứ biên bản kiểm phiếu được kết xuất theo quy định tại Điều 12 Quy chế này, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình Đại hội, kết quả bầu cử đối với từng ứng viên. Kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử sẽ được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội.
2. Đối với trường hợp kiểm phiếu khi lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản, Biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết sẽ được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Vietjet trong thời hạn 24 giờ kể từ thời điểm Đại hội đồng cổ đông thông qua Biên bản Kiểm phiếu và Nghị quyết.

Điều 14. Tỷ lệ biểu quyết thông qua quyết định của Đại hội

1. Tỷ lệ thông qua quyết định của Đại hội trực tuyến đối với từng nội dung được biểu quyết, bỏ phiếu được xác định tương tự như tỷ lệ thông qua quyết định của Đại hội trực tiếp

được quy định tại Điều lệ.

2. Tỷ lệ thông qua quyết định của Đại hội khi lấy ý kiến bằng văn bản được xác định theo quy định tại Điều lệ.

Điều 15. Địa điểm tổ chức Cuộc họp, Biên bản và Nghị quyết của ĐHĐCĐ

1. Địa điểm tổ chức được ghi trong biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến là địa điểm Chủ tọa Đại hội có mặt để điều khiển Đại hội. Địa điểm này phải trên lãnh thổ Việt Nam.
2. Biên bản họp và Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được lập và thông qua tương tự như Biên bản họp và Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp theo quy định tại Điều lệ.
3. Biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết của ĐHĐCĐ khi lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản và được biểu quyết bằng phương thức điện tử sẽ có các nội dung theo quy định tại Điều lệ.

Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của Đại biểu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

Ngoài các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ, Đại biểu có các quyền và nghĩa vụ sau:

1. Phải chuẩn bị và sử dụng thiết bị phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử khi tham dự họp trực tuyến hoặc khi biểu quyết các vấn đề được lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản.
2. Bảo mật thông tin đăng nhập, OTP và các yếu tố định danh khác (nếu có) để đảm bảo chỉ có Đại biểu mới có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, quyền thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử. Mọi kết quả biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử được xem là quyết định cuối cùng của Đại biểu.
3. Thông báo ngay cho Vietjet để kịp thời xử lý khi phát hiện thông tin đăng nhập, OTP và các yếu tố định danh khác (nếu có) bị mất, đánh cắp, bị lộ, hoặc nghi bị lộ. Vietjet sẽ khóa Tài khoản bị báo cáo để bảo vệ an toàn cho Hệ thống và Cuộc họp trực tuyến. Đại biểu phải chịu trách nhiệm đối với mọi thiệt hại, tổn thất và rủi ro khác xảy ra trước thời điểm Vietjet nhận được thông báo của Đại biểu.
4. Đăng ký thông tin số thẻ căn cước/thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu, số đăng ký thành lập/hoạt động/đăng ký doanh nghiệp, số điện thoại di động, địa chỉ thư điện tử chính xác và phản hồi kịp thời cho Vietjet để Ban tổ chức gửi thư mời họp, phiếu lấy ý kiến và/hoặc tài liệu hướng dẫn tham dự Đại hội trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử và chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với các thông tin đã đăng ký.
5. Thực hiện theo các tài liệu hướng dẫn của Ban tổ chức liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, khi thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
6. Đồng ý để Vietjet cung cấp các dữ liệu cá nhân của Đại biểu cho Bên thứ ba có liên quan khi cung cấp dịch vụ hỗ trợ việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và triển khai thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

Điều 17. Thảo luận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

1. Nguyên tắc:
   a. Việc thảo luận được thực hiện trong thời gian Chủ tọa hướng dẫn và thuộc phạm vi các nội dung được trình bày trong chương trình Đại hội trực tuyến;
   b. Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận;
   c. Đại biểu có thể phát biểu, góp ý trực tiếp với Đại hội thông qua thiết bị đăng nhập đã được kết nối với Hệ thống hoặc thông qua hệ thống tiếp nhận ý kiến khác;
   d. Ban Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các nội dung thảo luận của Đại biểu và chuyển lên cho Chủ tọa.
2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:
   a. Trên cơ sở nội dung thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa Đại hội hoặc thành viên do Chủ tọa Đại hội chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu.
   b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Vietjet trả lời sau.

Điều 18. Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng

1. Sự kiện bất khả kháng đối với việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được hiểu là những sự kiện xảy ra ngoài tầm kiểm soát của Chủ tọa (không bao gồm các sự kiện bất khả kháng đối với Đại biểu tham dự) làm cho việc tổ chức Đại hội không thể thực hiện được như: thiên tai, hỏa hoạn, mất điện hoặc mất kết nối đường truyền internet, sự cố kỹ thuật tại địa điểm Chủ tọa điều hành Đại hội, các yêu cầu hay chỉ thị của Chính phủ và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác....
2. Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng và không thể khắc phục được trong vòng sáu mươi (60) phút, Chủ tọa sẽ tuyên bố tạm dừng Đại hội. Những vấn đề đã được biểu quyết, bỏ phiếu và Hệ thống đã ghi nhận trước khi tạm dừng sẽ có giá trị và thông báo đến Đại biểu bằng cách thức theo quyết định của Chủ tọa. Những vấn đề chưa được biểu quyết/chưa đạt tỷ lệ thông qua sẽ được tiến hành biểu quyết lại trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.
3. Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng trong khoản thời gian biểu quyết các vấn đề được lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản, Đại biểu tiếp tục đăng nhập lại để biểu quyết nếu còn thời gian biểu quyết hoặc thực hiện theo tài liệu hướng dẫn biểu quyết.

Điều 19. Lưu hồ sơ cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và kết quả biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

Vietjet lưu tất cả các tài liệu, chứng từ có liên quan phát sinh trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến toàn phần/một phần, kết quả biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử theo quy định pháp luật và quy định nội bộ hiện hành của Vietjet.

Điều 20. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua.
2. Những vấn đề về tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử chưa được đề cập đến trong Quy chế này, sẽ được thực hiện theo các quy định có liên quan của pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ và các văn bản khác của Vietjet.
3. Giao HĐQT thực hiện các nội dung sau:

a. Phối hợp với Ban Điều hành triển khai thực hiện Quy chế và thông tin đến toàn bộ Cổ đông của Vietjet.
b. Phối hợp với Ban Điều hành ban hành các quy định, hướng dẫn thực hiện Quy chế trong trường hợp cần thiết.
c. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này trong các trường hợp cần thiết để đáp ứng yêu cầu trong công tác tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phù hợp với các điều kiện, hoàn cảnh thực tế khi thực hiện hoặc các thay đổi của pháp luật.
d. Lựa chọn tổ chức cung cấp dịch vụ hệ thống công nghệ thông tin để hỗ trợ việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

4. Toàn thể Cổ đông Vietjet, Thành viên HĐQT, Ban Điều hành, các Đơn vị và các cán bộ, nhân viên của Vietjet có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT
PHÓ CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0102325399 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET P. NGỌC HÀ - TP. HÀ NỘI

NGUYỄN ANH TUẤN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
--- ☙°❧ ---
Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng 4 năm 2026

PHỤ LỤC
CÁCH THỨC LÀM VIỆC TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN TỔ CHỨC THEO HÌNH THỨC TRỰC TUYẾN

(Ban hành kèm Quy chế Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Phụ lục **Cách thức làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông** được sử dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên theo hình thức trực tuyến ("**Đại hội**") của Công ty cổ phần Hàng không Vietjet ("**Phụ lục**").
2. Phụ lục này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của Cổ đông, đại diện Cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội thực hiện thành công, phù hợp với quy định của Điều lệ, quy định của pháp luật và đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tất cả Cổ đông của Công ty.
2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Điều kiện để Cổ đông tham dự Đại hội

Cổ đông cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh Danh sách Cổ đông tại ngày Tổng công ty·Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam ("**VSDC**") xác nhận chốt danh sách tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp theo quy định của Phụ lục này và quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Quyền của Cổ đông, đại diện theo uỷ quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội:
   a. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;
   b. Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội.
2. Nghĩa vụ của Cổ đông, đại diện theo uỷ quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải tuân thủ quy trình và thủ tục đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến được quy định tại Quy chế Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ.
b. Cổ đông chịu trách nhiệm bảo mật thông tin cung cấp cho Cổ đông để thực hiện đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến. Hệ thống trực tuyến sẽ cấp quyền tham dự và phiếu biểu quyết cho cá nhân đăng ký tham dự cuộc họp theo quy trình và thủ tục nhận biết Cổ đông.
c. Cổ đông có nghĩa vụ tự trang bị thiết bị và đường truyền để truy cập Hệ thống trực tuyến. Công ty không chịu trách nhiệm nếu Cổ đông không thể đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến thành công do lỗi thiết bị, lỗi đường truyền hay lỗi khách quan khác.
d. Cổ đông có nghĩa vụ cung cấp thông tin cá nhân hợp lệ của Cổ đông hoặc người ủy quyền tham dự Đại hội trước thời hạn được thông báo trong thư mời tham dự Đại hội. Công ty không chịu trong trách nhiệm trường hợp Cổ đông không thể đăng ký tham dự thành công do không cung cấp thông tin cá nhân đầy đủ và hợp lệ.
e. Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện thành công các thủ tục đăng ký theo Phụ lục và Quy chế Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ.

3. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.
4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, Cổ đông và đại diện của Cổ đông phải nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Bao gồm nhưng không giới hạn:
   - Trang phục lịch sự;
   - Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi Chương trình Đại hội;
   - Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa;
   - Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
   - Không được ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;
   - Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa;
   - Nghiêm túc chấp hành quy định, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.
5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền dự họp phải chấp hành nghiêm chỉnh quy định tại Phụ lục này, nếu vi phạm, tùy theo mức độ cụ thể, Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ.
6. Cổ đông có thể rời khỏi cuộc họp và cho ý kiến biểu quyết trước khi Đại hội tiến hành biểu quyết. Trường hợp Cổ đông rời cuộc họp mà không cho ý kiến biểu quyết thì coi như Cổ đông không đưa ra ý kiến với tất cả những vấn đề mà Cổ đông không cho ý kiến biểu quyết.

Điều 5. Đoàn Chủ tịch Đại hội, Chủ tọa cuộc họp và Ban Thư ký Đại hội

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội do Hội đồng Quản trị đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Chủ tọa là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông. Chủ tịch Hội đồng Quản trị làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp Chủ tịch vắng mặt, Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông. Nếu cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị đều không có mặt trong vòng bốn mươi lăm (45) phút sau khi cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông dự kiến bắt đầu, các thành

viên Hội đồng Quản trị khác có mặt sẽ bầu một thành viên trong số họ làm chủ tọa nếu người này muốn đảm nhận hoặc, nếu chỉ có duy nhất một thành viên Hội đồng Quản trị có mặt, thành viên này sẽ làm Chủ tọa nếu người này muốn đảm nhận. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông điều khiển Đại hội đồng Cổ đông bầu Chủ toạ. Người có phiếu bầu cao nhất được làm Chủ toạ cuộc họp.

2. Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài Chương trình của Đại hội sẽ có hiệu lực và được thực hiện ngay.
3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo kết quả cuộc họp Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số Cổ đông tham dự.
4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể quyết định hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đến một thời điểm khác phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công tynếu nhận thấy rằng:
   a. Các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức Đại hội;
   b. Địa điểm họp không còn đủ điều kiện để tiến hành cuộc họp;
   c. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách thuận lợi; hoặc
   d. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của Cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.
6. Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông, những người dự họp khác khi có phát biểu dài dòng, không có trọng tâm hoặc quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung Chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.
7. Có quyền yêu cầu đơn vị cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật họp trực tuyến ngắt kết nối những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.
8. Ban thư ký Đại hội do HĐQT đề cử và Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua tại cuộc họp.
9. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:
   a. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung phiên họp;
   b. Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các Cổ đông khi được yêu cầu;
   c. Tiếp nhận câu hỏi và ý kiến của Cổ đông.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi tắt là "Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông") do Ban tổ chức Đại hội chỉ định có chức năng và nhiệm vụ sau:
   a. Kiểm tra tư cách đăng ký/ dự họp của các Cổ đông và đại diện theo ủy quyền của Cổ đông theo quy trình và thủ tục được chi tiết trong Quy chế tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ và Phụ lục này;
   b. Thông qua Hệ thống trực tuyến phát/ cấp cho Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các Cổ đông Phiếu biểu quyết và các tài liệu của Đại hội;
   c. Tổng hợp và/hoặc trích xuất kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các Cổ đông tham dự Đại hội.
2. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông có quyền lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ

của Ban.

3. Trường hợp người đăng ký dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách Cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu có ít nhất ba (03) thành viên, gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) ủy viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách bầu cử, cách biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các Cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.
3. Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.
4. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
5. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.
6. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

CHƯƠNG III
THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số Cổ đông đăng ký tham dự trực tuyến hợp lệ đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách Cổ đông do VSDC xác nhận chốt danh sách Cổ đông tham dự Đại hội. Nếu số đại biểu dự họp tối thiểu cần có tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông không hiện diện trong vòng sáu mươi (60) phút sau khi phiên họp dự kiến bắt đầu, hoặc nếu trong quá trình họp Đại hội đồng Cổ đông số đại biểu hiện diện dưới mức tối thiểu thì cuộc họp chưa đủ điều kiện để tiến hành.
2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội đồng Cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 9. Thông qua quyết định của Đại hội

1. Trừ các vấn đề nêu tại Khoản 2, Khoản 3 và Khoản 4 Điều này, các vấn đề tại cuộc họp được Đại hội thông qua khi được số Cổ đông đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
2. Các vấn đề phải được số Cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả Cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, cụ thể như sau:
   a. Loại Cổ phần và tổng số Cổ phần của từng loại;
   b. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
   c. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
   d. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
   e. Đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn năm mươi phần trăm (50%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
   f. Tổ chức lại, giải thể Công ty;

g. Giao dịch với Người có liên quan theo quy định tại Điều lệ và pháp luật.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, quy định tại Quy chế Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ.
4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số Cổ đông sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông có quyền biểu quyết tán thành; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.

Điều 10. Phiếu biểu quyết

1. Phiếu biểu quyết được Hệ thống trực tuyến cấp cho các Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký Cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền của Cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.
2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà Cổ đông đó sở hữu.

Điều 11. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

1. Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng Cổ đông được thực hiện bằng hình thức trực tuyến.
2. Biểu quyết trực tuyến: Cổ đông có thể cho ý kiến Biểu quyết, bầu cử khi Hệ thống trực tuyến cho phép, được quy định cụ thể tại Phụ lục này và Quy chế tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ.
3. Kết quả biểu quyết sẽ được Chủ tọa công bố trước khi kết thúc Đại hội.

Điều 12. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của Cổ đông dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký theo hướng dẫn trên Hệ thống trực tuyến. Thông qua Hệ thống trực tuyến, Cổ đông cần nêu rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu ý kiến. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của Cổ đông phát biểu khi được Chủ tọa mời. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và Chương trình cuộc họp. Thời gian phát biểu không quá năm (05) phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu Cổ đông gửi các câu hỏi, kiến nghị đến Ban tổ chức. Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng Quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho Cổ đông trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của Cổ đông. Cổ đông không phát biểu lặp lại những ý kiến đã được Cổ đông khác phát biểu. Chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội

1. Nội dung, diễn biến cuộc họp Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản cuộc họp Đại hội.
2. Trường hợp Chủ tọa, Thư ký từ chối ký Biên bản họp thì Biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký, và có đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, Thư ký từ chối ký Biên bản họp. Trong trường hợp này, những người ký tên trong Biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản cuộc họp Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
4. Biên bản cuộc họp Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách Cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được Công ty lưu trữ.
5. Biên bản Cuộc họp Đại hội phải đăng tải trên trang thông tin điện tử (website) Công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ thời điểm bế mạc Đại hội.
6. Biên bản Cuộc họp Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết của Đại hội.

Điều 14. Nghị quyết của Đại hội

Căn cứ kết quả tại Cuộc họp Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết của Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các Cổ đông biểu quyết thông qua và phải đăng tải trên trang thông tin điện tử (website) Công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ thời điểm bế mạc Đại hội.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Phụ lục này gồm ba (03) chương, mười lăm (15) Điều và được Đại hội đồng Cổ đông thông qua tại cuộc họp.
2. Phụ lục này có thể được sửa đổi, bổ sung trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Quản trị và phải được Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua.
3. Phụ lục này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
--- ☙❦❧ ---

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Hàng không Vietjet nhiệm kỳ 2022 - 2027

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2025;*
- *Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Hàng không Vietjet.*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy chế Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Hàng không Vietjet nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban tổ chức Đại hội, các thành viên liên quan và các Cổ đông tham dự Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên thực hiện Quyết định này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT
PHÓ CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0102325399 C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET P. NGỌC HÀ - TP. HÀ NỘI

NGUYỄN ANH TUẤN

Nơi nhận:
- HĐQT;
- BĐH;
- Lưu: Vp HĐQT.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
--- ☙°❧ ---

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET NHIỆM KỲ 2022 - 2027

(Ban hành kèm theo Quyết định ngày 03 tháng 04 năm 2026)

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*
- *Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;*
- *Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
- *Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
- *Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Hàng không Vietjet;*

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Hàng không Vietjet ban hành Quy chế Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty như sau:

Điều 1. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

"Công ty"	: Công ty cổ phần Hàng không Vietjet
"HĐQT"	: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hàng không Vietjet
"Điều lệ"	: Điều lệ Công ty cổ phần Hàng không Vietjet sửa đổi, bổ sung lần thứ 8
"ĐHĐCĐ"	: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Hàng không Viejet
"Đại biểu"	: Cổ đông, người đại diện của Cổ đông, người được Cổ đông ủy quyền
"Luật Doanh nghiệp"	: Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15.
"Quy chế"	: Quy chế Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Hàng không Vietjet nhiệm kỳ 2022 - 2027

Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng cho việc bầu cử thành viên HĐQT của Công ty theo hình thức trực tiếp và trực tuyến.

Quy chế này áp dụng cho Cổ đông, Người đại diện của Cổ đông, ứng viên chức danh thành viên HĐQT của Công ty.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tất cả Cổ đông của Công ty.

Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu chọn ứng viên.

Điều 4. Thực hiện, kiểm tra, giám sát việc bầu cử

Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Mỗi lần bầu cử, một Cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.

Chủ tọa Cuộc họp ĐHĐCĐ có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể sau:

- Công bố danh sách ứng cử viên;
- Tổ chức giám sát việc kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại liên quan đến việc đề cử, ứng cử và bầu cử *(nếu có)*.

Điều 5. Đề cử, ứng cử chức danh thành viên Hội đồng Quản trị

1. Số lượng, nhiệm kỳ thành viên Hội đồng Quản trị

- Số lượng thành viên bầu bổ sung cho HĐQT: 2 thành viên.
- Nhiệm kỳ: 2022 – 2027.
- Số lượng ứng cử viên tối đa: không hạn chế.

2. Quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị

Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu 10% (mười phần trăm) tổng số Cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử các ứng viên HĐQT theo tỷ lệ dưới đây. Theo đó, Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu:

- Đủ 10% được đề cử một (01) ứng viên;
- Từ trên 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại Điều 5.3 dưới đây.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được quy định của pháp luật.

3. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng Quản trị

Thành viên được đề cử hoặc tự ứng cử vào HĐQT phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Không thuộc những đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo Pháp luật;
- Hội đủ những năng lực chuyên môn hoặc kỹ năng cần thiết để thực thi các chức năng của một thành viên HĐQT, có khả năng tổ chức và điều hành Công ty và hoạt động kinh doanh của Công

ty;

- Có sức khoẻ và đạo đức tốt; và
- Các điều kiện khác do Đại hội đồng Cổ đông quy định đối với thành viên HĐQT vào từng thời điểm phù hợp với Pháp luật.

Thành viên được đề cử hoặc tự ứng cử vào vị trí thành viên độc lập HĐQT phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 (ba) năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là Cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% (một phần trăm) tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT ít nhất 05 (năm) năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 (hai) nhiệm kỳ; và
- Các điều kiện khác theo quy định của Pháp luật.

Điều 6. Hồ sơ đề cử, ứng cử chức danh thành viên Hội đồng Quản trị

1. Thành phần hồ sơ đề cử, ứng cử

Hồ sơ ứng cử, đề cử bao gồm:

- Đơn ứng cử và/hoặc Đơn đề cử/văn bản đề cử ứng viên tham gia HĐQT, có nội dung theo mẫu trong tài liệu họp ĐHĐCĐ;
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh, theo mẫu trong tài liệu họp ĐHĐCĐ;
- Bản sao hợp lệ Căn cước công dân/Thẻ Căn cước/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn;
- Biên bản lập nhóm nếu ứng cử viên được nhóm cổ đông đề cử.

2. Gửi hồ sơ đề cử, ứng cử

Bản gốc Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi tới Công ty cổ phần Hàng không Vietjet trước khi khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ theo địa chỉ sau:

Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông - Công ty cổ phần Hàng không Vietjet.
Địa chỉ: Tầng 8 tòa nhà Vietjet Plaza, số 60A Trường Sơn, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. HCM.
Điện thoại: (84-24) 3828 1828

Đồng thời với việc gửi bản gốc hồ sơ đề cử, ứng cử, Cổ đông, người đại diện nhóm Cổ đông phải gửi một bản hồ sơ điện tử đến địa chỉ email ir@vietjetair.com.

Điều 7. Phương thức bầu cử

Việc bầu cử được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp và điểm (c) 23.2 Điều lệ. Theo đó, mỗi Đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT. Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Đại biểu tham dự trực tuyến truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và tiến hành việc bầu cử của mình.

Khi đăng nhập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử, Đại biểu được cấp một số lượng phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu, phiếu bầu cử trực tuyến tương ứng với nội dung, chương trình họp. Đại biểu bỏ phiếu điện tử thực hiện theo Quy chế tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 8. Xác định kết quả bầu cử

1. Kiểm phiếu

Việc kiểm phiếu được thực hiện tự động bởi hệ thống công nghệ thông tin của đơn vị cung cấp dịch vụ do Công ty lựa chọn.

2. Xác định ứng viên trúng cử

Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng thành viên HĐQT cần bầu thì Chủ tọa sẽ tiến hành tiếp quy trình đề cử, ứng cử và bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên HĐQT cần bầu.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được HĐQT quản trị thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT
PHÓ CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0102325399 CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET P. NGỌC HÀ - TP. HÀ NỘI

NGUYỄN ANH TUẤN

Phụ lục I

Các mẫu đơn Đính kèm Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị được liệt kê cụ thể như sau và đính kèm quy chế này:

1. Đơn đề cử thành viên Hội đồng quản trị (Mẫu 1-DCHDQT).
2. Đơn ứng cử thành viên Hội đồng quản trị (Mẫu 1-UCHDQT).

VietjetAir.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025:

1. Đánh giá kinh tế 2025 và triển vọng năm 2026:

Năm 2025 và bước sang năm 2026, kinh tế toàn cầu tiếp tục xu hướng phục hồi, với nhu cầu kết nối, giao thương và đi lại quốc tế gia tăng. Ngành hàng không bước vào giai đoạn phát triển mới, trong đó trọng tâm chuyển từ tăng trưởng sản lượng sang nâng cao hiệu quả khai thác, tối ưu chi phí và đa dạng hóa nguồn thu.

Diễn biến chiến sự tại Trung Đông đã tác động trực tiếp đến thị trường năng lượng toàn cầu, làm gia tăng biến động giá nhiên liệu bay và đặt ra yêu cầu cao hơn đối với năng lực điều hành linh hoạt của các hãng hàng không. Trong bối cảnh đó, vấn đề an ninh năng lượng hàng không ngày càng trở thành yếu tố then chốt, đòi hỏi các doanh nghiệp chủ động quản trị nguồn cung, tối ưu sử dụng nhiên liệu và nâng cao khả năng chống chịu trước các biến động bên ngoài. Đồng thời, các xu hướng dài hạn như chuyển dịch năng lượng, biến đổi khí hậu và phát triển bền vững tiếp tục định hình ngành hàng không theo hướng hiệu quả và hiện đại hơn.

Tại Việt Nam, nền kinh tế duy trì tăng trưởng tích cực, cùng với sự phục hồi của du lịch và hội nhập quốc tế, tiếp tục là động lực quan trọng cho thị trường hàng không, đặc biệt ở các đường bay quốc tế. Trong bối cảnh đó, Hội đồng Quản trị xác định việc phát triển theo mô hình Tập đoàn hàng không Vietjet là bước đi chiến lược nhằm mở rộng không gian tăng trưởng và nâng cao năng lực cạnh tranh. Tập đoàn được định hướng xây dựng theo mô hình tích hợp, trong đó hoạt động vận tải hàng không là trung tâm, đồng thời phát triển các trụ cột kinh doanh gồm thương mại – tài chính tàu bay, dịch vụ tự phục vụ mặt đất, hệ sinh thái doanh thu phụ trợ (ancillary).

Trên nền tảng đó, Vietjet tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và dữ liệu như một trụ cột xuyên suốt, góp phần tối ưu vận hành, nâng cao trải nghiệm khách hàng và phát triển các mô hình kinh doanh mới, hướng tới mục tiêu tăng trưởng bền vững trong dài hạn.

HĐQT định hướng Vietjet đồng hành cùng các chính sách quốc gia trong việc tăng cường tự chủ năng lượng và phát triển thị trường nhiên liệu hàng không bền vững, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng và ổn định hoạt động của ngành hàng không.

2. Đánh giá tình hình hoạt động năm 2025:

Theo định hướng hoạt động năm 2025 được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị đã xây dựng chiến lược và phương hướng kinh doanh phù hợp với bối cảnh thị trường. Trong năm, dưới sự điều hành linh hoạt của Ban Điều hành, cùng với sự phối hợp đồng bộ của các đơn vị và sự đồng hành của Quý cổ đông, nhà đầu tư, Vietjet tiếp tục duy trì vị thế dẫn đầu tại thị trường hàng không Việt Nam, với sản lượng vận chuyển đạt 28,2 triệu lượt hành khách và hơn 153 nghìn chuyến bay, tăng trưởng lần lượt 9,0% và 11,2% so với cùng kỳ. Doanh thu Công ty Mẹ đạt 81.426 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 2.462 tỷ đồng, vượt 120,7% kế hoạch năm; các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận hợp nhất cũng ghi nhận mức tăng trưởng tích cực, hoàn thành kế hoạch đề ra, phản ánh hiệu quả điều hành và khả năng thích ứng của Công ty trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động.

Trên cơ sở đó, Hội đồng Quản trị nhận định Ban Điều hành đã triển khai hiệu quả các định hướng chiến lược, góp phần nâng cao chất lượng tăng trưởng thông qua việc mở rộng mạng bay quốc tế, gia tăng độ phủ thị trường và đa dạng hóa nguồn thu. Hoạt động thương mại ghi nhận sự chuyển dịch rõ nét theo hướng tối ưu cơ cấu doanh thu, trong đó các nguồn thu phụ trợ và hệ thống phân phối đa kênh tiếp tục được mở rộng, góp phần nâng cao hiệu quả khai thác và chất lượng doanh thu. Bên cạnh đó, công tác tài chính cũng đạt nhiều kết quả vượt bậc, huy động vốn được 22 tàu bay mới, gia tăng về giá trị tài sản và dòng tiền cho Vietjet.

Trong lĩnh vực khai thác, hiệu suất đội tàu được duy trì ổn định, các chỉ số vận hành được kiểm soát tốt trong điều kiện nguồn cung tàu bay và động cơ còn hạn chế trên toàn cầu. Việc tối ưu hóa điều hành bay, rút ngắn thời gian quay đầu và nâng cao tỷ lệ tự phục vụ của hành khách đã góp phần cải thiện hiệu quả vận hành và trải nghiệm khách hàng. Công tác kỹ thuật và bảo dưỡng được triển khai đồng bộ, kết hợp giữa năng lực nội bộ và hợp tác với các đối tác chiến lược, qua đó duy trì mức độ sẵn sàng và độ tin cậy của đội tàu ở mức cao.

Nền tảng chuyển đổi số tiếp tục được đẩy mạnh theo chiều sâu, với việc ứng dụng các nền tảng công nghệ, trí tuệ nhân tạo và hệ thống dữ liệu trong các hoạt động khai thác, thương mại và quản trị, góp phần tối ưu quy trình, kiểm soát chi phí và nâng cao hiệu quả điều hành. Việc số hóa toàn diện các quy trình và dữ liệu không chỉ nâng cao tính linh hoạt trong vận hành mà còn tạo nền tảng cho việc ra quyết định nhanh chóng, chính xác và phát triển các mô hình kinh doanh mới.

Đối với định hướng phát triển bền vững, Vietjet đã từng bước triển khai các giải pháp nhằm giảm tiêu hao nhiên liệu, kiểm soát phát thải và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, đồng thời tiếp cận các giải pháp năng lượng xanh phù hợp với xu hướng chuyển đổi của ngành hàng không. Các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) được tích hợp trong chiến lược phát triển dài hạn, hướng tới mục tiêu tăng trưởng hài hòa giữa hiệu quả kinh doanh và trách nhiệm với cộng đồng và môi trường.

Với kết quả đạt được trong năm 2025, Hội đồng Quản trị tiếp tục định hướng duy trì đà tăng trưởng, nâng cao hiệu quả hoạt động và tăng cường năng lực cạnh tranh trong các giai đoạn tiếp theo, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững gắn với mở rộng quy mô và tối ưu hiệu quả kinh doanh. Kế hoạch năm 2026 được xây dựng theo hướng chủ động và linh hoạt, bao gồm phương án trước và sau điều chỉnh do ảnh hưởng của chiến sự Trung Đông, nhằm đảm bảo cân đối giữa mục tiêu tăng trưởng và kiểm soát rủi ro trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động.

Nội dung	Thực hiện (TH) 2025	Thực hiện (TH) 2024	% Tăng trưởng 2025 vs 2024	Kế hoạch (KH) 2025	% TH /KH 2025	KH mục tiêu 2026	KH điều chỉnh 2026 (*)	% KH mục tiêu 2026 vs TH 2025	% KH điều chỉnh 2026 vs TH 2025	% KH điều chỉnh vs KH mục tiêu
Doanh thu vận tải hàng không *(tỷ đồng)*	81.426	71.731	13,5%	81.409	100,0%	86.667	76.911	106,4%	94,5%	88,7%
Doanh thu hợp nhất *(tỷ đồng)*	82.093	72.045	13,9%	81.674	100,5%	101.407	86.774	123,5%	105,7%	85,6%
Lợi nhuận trước thuế Cty mẹ *(tỷ đồng)*	2.462	1.748	40,9%	2.040	120,7%	2.773	2.279	112,6%	92,6%	82,2%
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất *(tỷ đồng)*	2.630	1.823	44,3%	2.200	119,5%	3.011	2.421	114,5%	92,1%	80,4%
Nợ vay/vốn	2,25	2,03	10,8%	2,20	102,3%	2,42	2,50	107,6%	111,1%	103,3%

(*) Điều chỉnh do ảnh hưởng của chiến sự Trung Đông

3. **Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng Quản trị:**

- Trong năm 2025, các thành viên Hội đồng Quản trị tiếp tục triển khai đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị doanh nghiệp và Quy chế hoạt động của HĐQT, đảm bảo tuân thủ, phù hợp và hiệu quả với tình hình hoạt động của Công ty.
- HĐQT đã thực hiện đánh giá hoạt động trong năm 2025 trên cơ sở các tiêu chí và phương pháp được thống nhất và phổ biến đến toàn thể thành viên. Việc đánh giá được thực hiện theo nguyên tắc hướng đến hiệu quả, phản ánh năng lực lãnh đạo, sự phối hợp, cũng như kinh nghiệm và tính đa dạng của các thành viên HĐQT, các Ủy ban và toàn thể HĐQT.
- Quá trình đánh giá có sự tham gia đầy đủ của các thành viên HĐQT và Văn phòng HĐQT; kết quả được tổng hợp, báo cáo và chia sẻ minh bạch. Các thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo phân công, tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động chung.
- Trong năm 2025, HĐQT hoạt động phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, chủ động thích ứng với các biến động của thị trường, đồng thời thực hiện đầy đủ vai trò trong quản trị, quản trị rủi ro, tuân thủ, giám sát chiến lược, nhân sự và chính sách đãi ngộ. Kết quả đánh giá ghi nhận các thành viên HĐQT hoàn thành tốt nhiệm vụ, thể hiện tinh thần chủ động, trách nhiệm và đóng góp tích cực vào việc thực hiện các mục tiêu do Đại hội đồng Cổ đông đề ra.

4. **Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành:**

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã thực hiện đầy đủ và hiệu quả vai trò định hướng chiến lược và giám sát hoạt động của Ban Điều hành theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị và các quy định có liên quan. Cụ thể, HĐQT đã:

- Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025;
- Giám sát việc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT;
- Theo dõi, đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Ban Điều hành;
- Chỉ đạo công tác công bố thông tin đảm bảo đầy đủ, minh bạch và đúng quy định;
- Kịp thời đưa ra các định hướng và chỉ đạo phù h8ợp, hỗ trợ Ban Điều hành nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Nhìn chung, trong năm 2025, Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật và quy chế nội bộ. Ban Điều hành đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, chủ động thích ứng với các biến động của thị trường và đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên liên quan.

5. **Hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT:**

Các Ủy ban là đơn vị trực thuộc HĐQT, có nhiệm vụ cố vấn, hoạch định chiến lược cho Ban Điều hành và giám sát công tác triển khai thực hiện chiến lược đã đề ra. Các Ủy ban tổ chức các cuộc họp định kỳ với HĐQT để báo cáo kết quả làm việc trực tiếp đến HĐQT. Các Chủ tịch Ủy ban và thành viên mỗi Ủy ban đều chủ động, tích cực thực thi trách nhiệm của mình, có những đóng góp thiết thực với việc quản trị doanh nghiệp cũng như sự phát triển chung của Công ty.

5.1 Ủy ban Chiến lược, Thương hiệu, và Đối ngoại

Thực hiện xây dựng, rà soát và tham mưu chiến lược phát triển trung và dài hạn; đồng thời đề xuất các kế hoạch truyền thông thương hiệu, tăng cường quan hệ đối ngoại và phối hợp hiệu quả với các cơ quan quản lý Nhà nước. Bên cạnh đó, Ủy ban định hướng phát triển hình ảnh thương hiệu nhất quán với chiến lược kinh doanh, giám sát các hoạt động truyền thông và quản trị danh tiếng doanh nghiệp. Công ty duy trì và phát triển các mối quan hệ hợp tác với đối tác trong và ngoài nước, mở rộng mạng lưới kết nối quốc tế, song song với việc xây dựng và lan tỏa văn hóa doanh nghiệp, góp phần củng cố nền tảng phát triển bền vững.

5.2 Ủy ban Phát triển Đội tàu bay và Động cơ

Xây dựng và rà soát chiến lược phát triển đội tàu bay và động cơ phù hợp với định hướng khai thác ngắn, trung và dài hạn, đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả và tối ưu chi phí vận hành. Đồng thời, thực hiện thẩm định, đánh giá và giám sát chặt chẽ các thương vụ đầu tư, thuê mua, chuyển giao tàu bay, động cơ, nhằm tối ưu hóa cơ cấu đội tàu và nâng cao hiệu quả khai thác. Ủy ban cũng theo dõi các yếu tố thị trường, công nghệ và chuỗi cung ứng để đề xuất phương án điều chỉnh linh hoạt, đảm bảo năng lực khai thác ổn định, an toàn và bền vững trong bối cảnh ngành hàng không biến động.

5.3 Ủy ban Tài chính và Ngân sách

Thực hiện thẩm định kế hoạch ngân sách, quản trị dòng tiền và đánh giá hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty. Đồng thời, giám sát định kỳ tình hình tài chính, phân tích các chỉ số trọng yếu và đề xuất các giải pháp tối ưu hóa nguồn lực tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và đảm bảo an toàn tài chính trong hoạt động. Bên cạnh đó, Ủy ban tham gia đánh giá các phương án huy động vốn, cấu trúc tài

chính và kiểm soát rủi ro tài chính, góp phần duy trì nền tảng tài chính vững chắc và hỗ trợ các quyết định đầu tư chiến lược.

5.4 Ủy ban Công nghệ

Định hướng và đề xuất chiến lược ứng dụng công nghệ, bao gồm trí tuệ nhân tạo (AI), hệ thống ERP và các nền tảng số, nhằm nâng cao hiệu quả vận hành, tối ưu chi phí và tăng cường năng lực cạnh tranh của Công ty. Ủy ban thực hiện thẩm định các dự án đầu tư công nghệ, đánh giá hiệu quả triển khai và mức độ phù hợp với định hướng phát triển dài hạn. Đồng thời, giám sát tiến độ các chương trình chuyển đổi số, tự động hóa và đổi mới sáng tạo; rà soát kiến trúc hệ thống, an toàn thông tin và quản trị dữ liệu, đảm bảo tính đồng bộ, bảo mật và khả năng mở rộng. Bên cạnh đó, Ủy ban thúc đẩy ứng dụng công nghệ vào các lĩnh vực trọng yếu như vận hành khai thác, thương mại và quản trị, góp phần nâng cao trải nghiệm khách hàng và hiệu quả điều hành doanh nghiệp.

5.5 Ủy ban Nhân sự

Thực hiện thẩm định chiến lược phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo cấp cao; xây dựng quy hoạch cán bộ kế cận và kế hoạch phát triển đội ngũ nhân sự trọng yếu nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển dài hạn của Công ty. Đồng thời, rà soát, đề xuất và hoàn thiện các chính sách về lương thưởng, phúc lợi và đãi ngộ, gắn với hiệu quả công việc và thông lệ thị trường, đảm bảo tính cạnh tranh và công bằng trong toàn hệ thống. Ủy ban cũng tham gia đánh giá hiệu quả hoạt động của Ban Điều hành và các chức danh quản lý chủ chốt, đề xuất phương án bổ nhiệm, miễn nhiệm, và các cơ chế khuyến khích phù hợp, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị và phát triển bền vững nguồn nhân lực.

5.6 Ủy ban Quản lý các Công ty con và Công ty liên hết

Thực hiện đánh giá định kỳ tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính và quản trị rủi ro của các Công ty con, Công ty liên kết, đảm bảo phù hợp với định hướng chiến lược chung của Tập đoàn; đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm tối ưu hiệu quả hoạt động, nâng cao lợi nhuận, kiểm soát chi phí và rủi ro. Bên cạnh đó, thúc đẩy xây dựng và phát triển các mối quan hệ hợp tác giữa các đơn vị trong hệ sinh thái và với các đối tác trong, ngoài nước, góp phần gia tăng giá trị tổng thể.

6. Đánh giá thành viên độc lập đối với HĐQT và hoạt động của thành viên độc lập:

6.1 Đánh giá thành viên độc lập đối với HĐQT:

Các thành viên độc lập đánh giá HĐQT đã thực hiện đầy đủ vai trò định hướng và giám sát theo quy định, với mức độ tham gia tích cực, trách nhiệm và chuyên nghiệp của từng thành viên. HĐQT duy trì việc tổ chức họp định kỳ và bất thường dưới nhiều hình thức, đảm bảo thảo luận và quyết nghị kịp thời các vấn đề quan trọng. Hoạt động của HĐQT trong năm tập trung bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ, tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị và các chuẩn mực quản trị tiên tiến.

HĐQT đã chủ động đề xuất và triển khai nhiều giải pháp hiệu quả nhằm hỗ trợ Ban Điều hành ứng phó với các thách thức trong hoạt động kinh doanh, đồng thời thực hiện tốt chức năng giám sát, kiểm soát và đảm bảo tuân thủ pháp luật. Kết quả, Công ty hoàn thành các mục tiêu tăng trưởng và lợi nhuận, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, mang lại giá trị cho cổ đông và đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động. Bên cạnh đó, HĐQT cũng tích cực đồng hành cùng Ban Điều hành trong việc thúc đẩy các hoạt động văn hóa doanh nghiệp và phát triển bền vững. Công tác xem xét Báo cáo tài chính kiểm toán được thực hiện nghiêm túc, với các ý kiến chuyên môn được tiếp thu và giải trình đầy đủ.

6.2 Hoạt động của Thành viên độc lập:

Các thành viên độc lập đã phát huy vai trò trong việc đảm bảo tính khách quan, minh bạch và cân bằng lợi ích trong hoạt động quản trị. Thành viên độc lập tham gia đầy đủ vào quá trình xem xét, thẩm định và thông qua các quy định nội bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT; đồng thời đóng góp ý kiến đối với định hướng phát triển, chiến lược và kế hoạch hoạt động của Công ty.

Bên cạnh đó, các thành viên độc lập có vai trò quan trọng trong việc tham gia các quyết định trọng yếu, bao gồm đánh giá hiệu quả điều hành, xây dựng chính sách thù lao, rà soát báo cáo tài chính và xử lý các vấn đề phát sinh trong quản trị doanh nghiệp. Thông qua việc giám sát, phản biện và đưa ra các khuyến nghị đa chiều, thành viên độc lập đã góp phần nâng cao chất lượng quyết định của HĐQT và Ban Điều hành, đảm bảo hoạt động quản trị minh bạch, hiệu quả và phù hợp với thông lệ tốt.

II. KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2026:

Trên nền tảng kết quả đạt được trong năm 2025 và bối cảnh thị trường năm 2026, Hội đồng Quản trị tin tưởng Vietjet đã sẵn sàng bước vào giai đoạn phát triển mới với năng lực vận hành, nền tảng tài chính và mô hình kinh doanh ngày càng hoàn thiện. Hướng đến năm 2026 với nhiều cơ hội và thách thức, Hội đồng Quản trị định hướng chiến lược sản xuất kinh doanh như sau:

1. Giữ vững vị thế thị trường trong nước, đồng thời mở rộng mạng bay quốc tế, đặc biệt các thị trường dài hạn.
2. Đảm bảo an toàn khai thác tuyệt đối, tuân thủ các tiêu chuẩn cao nhất của ngành hàng không quốc tế.
3. Phát triển mô hình hãng hàng không hybrid, nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng.
4. Xây dựng Tập đoàn hàng không Vietjet, đảm bảo các đơn vị thành viên hoạt động hiệu quả và bền vững.
5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng AI và dữ liệu trong điều hành, thương mại và quản trị.
6. Nâng cao hiệu quả tài chính, tối ưu sử dụng nguồn lực. Đảm bảo tất cả các dự án đều khả thi và hiệu quả
7. Phát triển trụ cột tài chính – thương mại tàu bay, gia tăng giá trị tài sản và dòng tiền.
8. Củng cố nền tảng tổ chức, xây dựng cơ cấu tổ chức , hệ thống quản trị tinh gọn, minh bạch và theo hiệu quả. Xây dựng đội ngũ kế cận có đủ năng lực tài, đức phát triển Công ty.
9. Huy động và quản trị nguồn vốn hiệu quả, đảm bảo các chỉ tiêu tài chính an toàn và bền vững.
10. Phát triển văn hóa doanh nghiệp và hệ sinh thái Vietjet, thúc đẩy tinh thần đổi mới, hợp tác và hướng tới mục tiêu chung của Tập đoàn Vietjet.

III. KẾT LUẬN:

Hội đồng Quản trị sẽ tiếp tục đồng hành cùng Ban Điều hành trong việc triển khai các định hướng chiến lược, đảm bảo tăng trưởng gắn với hiệu quả, nâng cao chất lượng dịch vụ và củng cố vị thế cạnh tranh của Công ty trên thị trường trong nước và quốc tế. Với định hướng phát triển theo mô hình Tập đoàn hàng không Vietjet, cùng việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và mở rộng hệ sinh thái dịch vụ, Vietjet không chỉ nâng cao hiệu quả hoạt động mà còn từng bước gia tăng hiện diện trên thị trường khu vực và toàn cầu.

Hội đồng Quản trị cam kết tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị, đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông và các bên liên quan, đồng thời góp phần thúc đẩy kết nối kinh tế, thương mại và phát triển bền vững, hướng tới mục tiêu xây dựng Vietjet trở thành tập đoàn hàng không đa quốc gia, có năng lực cạnh tranh hàng đầu khu vực.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

(đã ký)

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO

vietjetAir.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA VIETJET

1. Thị trường hàng không 2025 và triển vọng năm 2026

a. Bối cảnh thị trường và các yếu tố vĩ mô

Năm 2025, thị trường hàng không toàn cầu tiếp tục phục hồi và tăng trưởng ổn định trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng khoảng 3,2%, trong khi Việt Nam duy trì mức tăng trưởng cao khoảng 8%. Theo International Air Transport Association (IATA), nhu cầu vận chuyển hành khách toàn cầu tăng khoảng 5–6%, với tổng lượng khách đạt trên 5,2 tỷ lượt, vượt mức trước đại dịch. Airports Council International (ACI) ghi nhận tổng lưu lượng hành khách qua các sân bay toàn cầu đạt gần 9,8 tỷ lượt, trong đó khu vực châu Á – Thái Bình Dương tiếp tục là động lực tăng trưởng chính

Tại Việt Nam, theo Cục Hàng không Việt Nam, tổng sản lượng vận chuyển đạt khoảng 83,6 triệu hành khách, với tăng trưởng chủ yếu đến từ thị trường quốc tế nhờ sự phục hồi mạnh của du lịch và mở rộng mạng bay.

Về chi phí đầu vào, giá nhiên liệu bay Jet A1 bình quân năm 2025 đạt khoảng 85–87 USD/thùng, giảm khoảng 10% so với năm 2024, góp phần giảm áp lực chi phí khai thác. Tuy nhiên, tỷ giá USD/VND duy trì xu hướng tăng, bình quân khoảng 26.200–26.300 (tăng 3–4%), tiếp tục tạo áp lực lớn lên chi phí thuê tàu bay, bảo dưỡng và nghĩa vụ thanh toán bằng ngoại tệ. Đồng thời, dù Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ (FED) đã bắt đầu chu kỳ giảm lãi suất xuống khoảng 3,75%, chi phí tài chính chỉ được cải thiện một phần, trong khi ngành vẫn đối mặt với tình trạng chậm giao tàu bay, thiếu động cơ và chi phí thuê tàu bay, vật tư duy trì ở mức cao.

b. Triển vọng năm 2026 và điều chỉnh chiến lược

Bước sang năm 2026, thị trường hàng không toàn cầu được dự báo tiếp tục tăng trưởng tích cực, với nhu cầu hành khách tăng khoảng 6–7%. Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng GDP khoảng 9–10%, lạm phát kiểm soát trong khoảng 3,5%–4%, tạo nền tảng thuận lợi cho nhu cầu vận chuyển hàng không, đặc biệt là thị trường quốc tế.

Tuy nhiên, từ tháng 3/2026, căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông – khu vực trọng yếu của chuỗi cung ứng năng lượng toàn cầu – đã làm gia tăng đáng kể rủi ro đối với ngành hàng không. Giá nhiên liệu bay (Jet A1/MOPS) biến động mạnh, có thời điểm tăng lên khoảng 190–220 USD/thùng, kéo theo chi phí khai thác tăng cao và gây áp lực trực tiếp lên hiệu quả hoạt động của các hãng hàng không

Trong bối cảnh đó, Công ty đã chủ động điều chỉnh kế hoạch kinh doanh theo hướng thận trọng và linh hoạt hơn. Năm 2026 được xác định là giai đoạn tăng trưởng có chọn lọc, trong đó Công ty ưu tiên hiệu quả, kiểm soát chặt chẽ chi phí và tập trung khai thác các đường bay, thị trường có hiệu quả cao, đồng thời linh hoạt điều hành trước các biến động về nhiên liệu, tỷ giá và cung ứng tàu bay.

Định hướng này là nền tảng quan trọng giúp Công ty củng cố năng lực cạnh tranh, duy trì hiệu quả hoạt động và tạo dư địa tăng trưởng bền vững trong trung và dài hạn.

2. Kết quả kinh doanh năm 2025

Vietjet đã khẳng định sự trở lại mạnh mẽ và bản lĩnh trên thị trường, tiên phong mở rộng mạng bay quốc tế, góp phần thúc đẩy du lịch, đầu tư và giao thương trong nước và khu vực, đồng thời ghi nhận kết quả kinh doanh năm 2025 tăng trưởng ấn tượng.

a. Hoạt động Thương mại:

Năm 2025, Vietjet khai thác 101 tàu bay với 254 đường bay, vận chuyển 28,2 triệu lượt hành khách trên hơn 153 nghìn chuyến bay, trong khi hệ số sử dụng ghế duy trì ở mức 86%. Tổng doanh thu Công ty mẹ đạt 81.426 tỷ đồng, bao gồm thương mại tài chính tàu bay tiếp tục duy trì thị phần ở mức cao tại cả thị trường nội địa và quốc tế.

Cơ cấu doanh thu chuyển dịch theo hướng gia tăng hiệu quả và bền vững. Doanh thu vận tải hàng hóa và hoạt động phụ trợ đạt 25.025 tỷ đồng, chiếm khoảng 37–40% doanh thu vận tải hàng không, đưa Vietjet vào nhóm các hãng hàng không chi phí thấp có tỷ trọng doanh thu phụ trợ hàng đầu thế giới. Doanh thu từ các chuyến bay thuê chuyến (charter) đạt hơn 6.100 tỷ đồng, góp phần nâng cao hiệu quả khai thác và tối ưu công suất theo mùa vụ.

Hãng tiếp tục phát triển hệ sinh thái khách hàng với chương trình SkyJoy với 18 triệu hành khách và giải pháp trung gian thanh toán đạt trên 15.000 tỷ đồng Galaxy Pay cùng các giải pháp thanh toán số khác thông qua hệ sinh thái Vikki Bank , đồng thời đa dạng hóa các sản phẩm và dịch vụ phụ trợ nhằm gia tăng doanh thu trên mỗi hành khách.

Hệ thống phân phối được triển khai theo mô hình đa kênh, trong đó kênh OTA/API giữ vai trò chủ lực với hơn 120 đối tác kết nối qua nền tảng APIGW; kênh GDS được mở rộng tại các thị trường quốc tế; kênh bán vé đoàn tăng trưởng mạnh ở phân khúc khách quốc tế; cùng với mạng lưới khoảng 1.800 đại lý và 40.000 điểm bán trên toàn thị trường. Song song đó, mô hình Virtual Interline tiếp tục được triển khai nhằm tăng cường kết nối mạng bay và tối ưu doanh thu liên tuyến.

Nhìn chung, hoạt động thương mại năm 2025 cho thấy sự chuyển dịch rõ nét theo hướng gia tăng tỷ trọng doanh thu phụ trợ, mở rộng thị trường quốc tế và nâng cao hiệu quả hệ thống phân phối, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng trong các giai đoạn tiếp theo.

b. Hoạt động Khai thác – Kỹ thuật:

Hoạt động khai thác năm 2025 tiếp tục được duy trì hiệu quả trong bối cảnh nguồn cung tàu bay toàn ngành còn hạn chế. Vietjet vận hành đội tàu 125 chiếc, bao gồm cả tàu thân rộng Airbus A330 và đội tàu Vietjet Thái Lan, theo định hướng hiện đại, an toàn và tối ưu chi phí. Hãng chủ động điều hành mạng bay linh hoạt, nâng cao hiệu suất sử dụng đội tàu, đồng thời đẩy mạnh vận chuyển hàng hóa nhằm gia tăng doanh thu trên mỗi chuyến bay.

Các chỉ số khai thác duy trì tích cực với thời gian quay đầu (TAT) tiếp tục được tối ưu, góp phần nâng cao hiệu suất đội tàu và tăng khả năng khai thác. Tỷ lệ check-in trực tuyến và kiosk đạt khoảng 50% tại các sân bay trọng điểm như HAN và SGN, giúp giảm tải vận hành và cải thiện trải nghiệm hành khách. Hoạt động dịch vụ mặt đất tại Tân Sơn Nhất được mở rộng thông qua Airport NEO, từng bước cung cấp dịch vụ cho các hãng khác, góp phần tối ưu chi phí và nâng cao chất lượng khai thác.

Về kỹ thuật, Vietjet duy trì mức độ sẵn sàng tàu bay 98,55% và độ tin cậy kỹ thuật 99,69%, vượt các chỉ tiêu KPI. Trong bối cảnh thiếu hụt động cơ và gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, hãng đã chủ động triển khai các giải pháp kỹ thuật nhằm hạn chế tối đa tình trạng tàu nằm chờ, đảm bảo ổn định khai thác. Công tác bảo dưỡng được tăng cường với các sáng kiến tối ưu sửa chữa, nâng cao hiệu quả hangar và mở rộng năng lực AMO.

Song song đó, Vietjet đẩy mạnh chuyển đổi số trong khai thác và kỹ thuật thông qua các hệ thống như AMOS, Vividata, ACDM và eKYC, cho phép giám sát đội tàu theo thời gian thực, dự báo hỏng hóc và tối ưu kế hoạch bảo dưỡng. Các giải pháp này góp phần nâng cao hiệu quả vận hành, kiểm soát chi phí và cải thiện chất lượng dịch vụ trên toàn mạng bay.

c. Hoạt động An toàn, An ninh, và Đảm bảo Chất lượng:

Trong năm 2025, Vietjet tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả hệ thống quản lý an toàn (SMS), đảm bảo 100% cán bộ nhân viên được đào tạo ban đầu và định kỳ về an toàn, qua đó củng cố văn hóa an toàn xuyên suốt toàn hệ thống. Công tác truyền thông an toàn được triển khai đồng bộ với hàng loạt hoạt động như ban hành thông báo, chỉ thị, tổ chức hội nghị, diễn đàn an toàn khai thác bay và các buổi bình giảng định kỳ cho tổ bay và kỹ thuật, góp phần nâng cao nhận thức và phòng ngừa rủi ro trong khai thác. Hãng đồng thời tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế như Airbus, IATA, Teledyne, Navblue… nhằm cập nhật thông lệ tốt và nâng cao tiêu chuẩn an toàn theo chuẩn mực quốc tế.

Về tuân thủ và đảm bảo chất lượng, Vietjet tiếp tục duy trì và gia hạn thành công các chứng chỉ quan trọng như AOC và ISAGO, khẳng định năng lực khai thác an toàn và tuân thủ tiêu chuẩn toàn cầu. Hệ thống quản lý an toàn và chất lượng được liên tục rà soát, đối chiếu với các tiêu chuẩn khu vực và quốc tế, kết hợp ứng dụng các giải pháp dữ liệu và phân tích như FDM để nâng cao hiệu quả giám sát và phòng ngừa. Các chương trình cải tiến khai thác như ACDM, tối ưu TAT, cùng các giải pháp tiết kiệm nhiên liệu và giảm phát thải CO_2 tiếp tục được triển khai, vừa nâng cao hiệu quả vận hành vừa thúc đẩy phát triển bền vững.

Đối với công tác an ninh hàng không, Vietjet triển khai đầy đủ chương trình diễn tập an toàn an ninh hàng không, kế hoạch kiểm soát an ninh, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và tiêu chuẩn của cơ quan chức năng. Hãng đã thực hiện 13 đợt đánh giá nội bộ, 88 hoạt động kiểm tra tuân thủ, đồng thời hoàn thành tái chứng nhận các hệ thống quản lý quan trọng như ISO/IEC 27001:2022 và triển khai hệ thống bảo vệ dữ liệu cá nhân theo ISO/IEC 27701. Tỷ lệ báo cáo sự cố an ninh ở mức 1,48 trên 100.000 lượt hành khách, được kiểm soát trong giới hạn cho phép, với phần lớn liên quan đến hành khách gây rối, qua đó tiếp tục được theo dõi và có biện pháp kiểm soát phù hợp.

Nhìn chung, Vietjet đã duy trì hệ thống an toàn – chất lượng – an ninh hoạt động hiệu quả, đồng bộ và tiệm cận các chuẩn mực quốc tế, tạo nền tảng vững chắc cho việc mở rộng mạng bay và phát triển bền vững trong các giai đoạn tiếp theo.

d. Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực:

Nhân sự năm 2025 của Vietjet đạt 7.632 người, tăng 16,68% so với năm 2024, gồm 952 phi công và 2.131 tiếp viên; tỷ lệ lao động nước ngoài khoảng 10%, riêng đội bay có hơn 55% phi công nước ngoài, góp phần nâng cao năng lực vận hành. Công tác nhân sự được triển khai đồng bộ, đảm bảo nguồn lực cho khai thác và tăng trưởng, với 19 khóa tuyển dụng và nâng bậc cho khối bay, hơn 1.200 ứng viên tham gia và 252 tiếp viên được tuyển mới, nâng bậc. Hoạt động tuyển dụng thu hút 1.934 ứng viên, đạt hơn 5,2 triệu lượt tiếp cận. Công tác đào tạo được duy trì với các chương trình trọng điểm và 1.463 học viên tham gia đào tạo hội nhập. Quản lý lao động nước ngoài và chuyển đổi số nhân sự tiếp tục được tăng cường, góp phần nâng cao hiệu quả và năng suất vận hành.

e. Ứng dụng Công nghệ và Chuyển đổi số:

Trong năm 2025, Vietjet tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và trải nghiệm khách hàng. Nhiều chỉ tiêu công nghệ đạt kết quả cao với độ ổn định hệ thống Website/App đạt 99,3%, hệ thống PSS đạt 99,2% và hạ tầng Cloud được tối ưu, đảm bảo vận hành liên tục. Các dự án trọng điểm được triển khai đồng bộ, bao gồm hoàn thành 100% tích hợp cổng thanh toán, API Gateway cho OTA, triển khai AMOS Mobile cho toàn đội bay và số hóa 100% tài liệu bay, giúp giảm 60% thời gian xử lý nội địa. Đồng thời, Vietjet triển khai các giải pháp an toàn thông tin như DLP (100%) và tiếp tục lộ trình chứng chỉ ISO 27701.

Ứng dụng AI được mở rộng trên nhiều lĩnh vực như tuyển dụng, đánh giá tổ bay, chatbot và phỏng vấn, góp phần nâng cao hiệu quả và tự động hóa quy trình. Các nền tảng kinh doanh và dữ liệu tiếp tục được phát triển như SkyShop (100%), DP Platform (80%) và các hệ thống phân tích dữ liệu, đồng thời tối ưu chi phí công nghệ với mức tiết kiệm khoảng 1,3 triệu USD/năm từ Cloud và license.

Bên cạnh đó, Vietjet triển khai hàng loạt dự án công nghệ nổi bật như VNeID/FaceID cho check-in, AI Crew Grooming, AI Recruitment, hệ thống lập lịch bay Optifly, CDP Marketing (Sitecore), CRM (Creatio), hệ thống dữ liệu kỹ thuật Vividata, AI tiết kiệm nhiên liệu (SkyBreathe), SAP báo cáo

hợp nhất và các giải pháp khảo sát, hạ tầng mạng. Các dự án này góp phần nâng cao năng lực số, tối ưu vận hành và tăng cường năng lực cạnh tranh của hãng trong bối cảnh chuyển đổi số toàn ngành.

Những kết quả này cho thấy công nghệ và chuyển đổi số đã trở thành nền tảng vận hành quan trọng, giúp Vietjet nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng tính linh hoạt trong điều hành và chủ động thích ứng với các biến động của thị trường.

3. Hoạt động của các Hãng khai thác AOC và Công ty thành viên

a. Hoạt động Vietjet Thái Lan (VZ):

Vietjet Thailand đang triển khai chiến lược chuyển đổi đội tàu sang dòng tàu bay Boeing 737-8 hiện đại, hướng tới trẻ hóa đội tàu, mở rộng tầm bay, gia tăng hiệu suất vận hành, tiết kiệm nhiên liệu và nâng cao năng lực cạnh tranh, phù hợp với định hướng phát triển bền vững của toàn mạng bay mang thương hiệu Vietjet.

Trong năm 2025, Vietjet Thái Lan ghi dấu cột mốc quan trọng khi tiếp nhận và đưa vào khai thác 8 tàu bay Boeing 737-8, nâng tổng quy mô đội tàu lên 24 chiếc, tương ứng mức tăng trưởng 33% so với năm trước. Hãng tiếp tục duy trì vị thế dẫn đầu thị phần nội địa tại Thái Lan, đồng thời mở rộng mạng bay quốc tế với các đường bay mới tới khu vực Đông Bắc Á và Ấn Độ và nhận các giải thưởng như Đơn vị du lịch xuất sắc – Tổng cục du lịch Thái Lan, Giải thưởng Kinnaree phát triển bền vững – Tổng cục du lịch Thái Lan, Sáng kiến Gắn kết Cộng đồng Bền vững Xuất sắc nhất, Ngành Hàng không và Chương trình Môi trường Có Tác động Lớn nhất trong Ngành Hàng không – The Global Economics Limited,Top những nơi làm việc tốt nhất Thái Lan – HR Asia, Đội ngũ tiếp viên thân thiện nhất – International Finance Magazine, Thương hiệu Hàng không giá rẻ tốt nhất, Thái Lan – Global Brand Award, v..v... Tính đến hết năm 2025, Vietjet Thái Lan đã vận chuyển tổng số khách lên tới 37 triệu lượt hành khách và 60 nghìn tấn hàng hóa, trên tổng 232 nghìn chuyến bay kết nối 29 đường bay nội địa Thái Lan và quốc tế.

Bước sang năm 2026, Vietjet Thái Lan tiếp tục đẩy mạnh chiến lược chuyển đổi đội tàu, dự kiến tiếp nhận thêm 14 tàu bay Boeing 737-8. Trên nền tảng đội tàu mở rộng, hãng sẽ khai trương các đường bay tầm trung tới các thị trường trọng điểm như Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Malaysia và Indonesia, nâng tổng số đường bay lên 53, bao gồm 12 đường bay nội địa và 41 đường bay quốc tế.

Với tinh thần tiên phong đổi mới, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản trị và khai thác, cùng đội ngũ nhân sự năng động và sự hỗ trợ từ hệ sinh thái Vietjet, Vietjet Thái Lan hướng tới mục tiêu trở thành hãng hàng không thế hệ mới hàng đầu tại Thái Lan, đồng thời đóng vai trò quan trọng trong chiến lược mở rộng quốc tế của đội bay mang thương hiệu Vietjet.

b. Hoạt động Vietjet Qazaqstan (VQ):

Trong năm 2025, Vietjet Qazaqstan (VQ) ghi nhận sự tăng trưởng rõ nét cả về quy mô khai thác và hiệu quả tài chính, sau giai đoạn tái cấu trúc. Sản lượng vận chuyển hành khách ước đạt khoảng 682 nghìn lượt, tăng so với mức hơn 600 nghìn lượt năm 2024, trong khi hệ số sử dụng ghế (load factor) cải thiện lên khoảng 87%, phản ánh sự phục hồi tích cực của nhu cầu thị trường và hiệu quả điều hành mạng bay. Chỉ số đúng giờ (OTP) duy trì ở mức ổn định khoảng 85–90%, cho thấy năng lực vận hành ngày càng được cải thiện.

Về khai thác, VQ tập trung tối ưu hóa đội tàu và tái cơ cấu mạng bay theo hướng tinh gọn, ưu tiên các đường bay có hiệu quả cao, đồng thời kiểm soát chặt chẽ chi phí vận hành trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động. Song song đó, hãng từng bước chuẩn hóa hệ thống vận hành và nâng cao năng lực kỹ thuật, tạo nền tảng cho việc mở rộng quy mô trong các giai đoạn tiếp theo.

Về tài chính, kết quả kinh doanh có sự chuyển biến tích cực, với EBITDA ước đạt khoảng 7,8 triệu USD, tăng mạnh so với mức 4,6 triệu USD năm 2024; đồng thời EBIT chuyển từ mức âm (-1,7 triệu USD) sang dương khoảng 2,0 triệu USD. Đây là dấu hiệu cho thấy hiệu quả của các giải pháp tái cấu trúc, tối ưu chi phí và nâng cao hiệu suất khai thác.

Bên cạnh đó, VQ đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong quản trị và vận hành, thông qua việc triển khai các hệ thống như Amelia RES, Intelisys và AIMS, góp phần nâng cao năng lực điều hành, tối ưu hóa quy trình khai thác và cải thiện trải nghiệm khách hàng. Hoạt động của VQ tiếp tục là một bước đi chiến lược trong việc mở rộng hiện diện quốc tế của Vietjet, đồng thời tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững tại thị trường Trung Á trong các năm tới.

c. Hoạt động các Cty thành viên:

- ***Victoria Aviation Academy (VIAA):*** VIAA tiếp tục ghi nhận tăng trưởng mạnh mẽ trong hoạt động đào tạo, với 15.198 khóa học được tổ chức cho 162.100 học viên, tăng lần lượt 53% và 30% so với năm 2024. Đồng thời, VIAA đã hoàn tất việc chuyển giao và chuyển đổi khai thác 3 SIM A320 và 2 APT từ Airbus, qua đó nâng cao năng lực đào tạo và từng bước chủ động về hạ tầng huấn luyện. Kết quả này khẳng định vai trò của VIAA trong việc cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho hệ sinh thái Vietjet.
- ***Airport NEO (Dịch vụ mặt đất):*** Năm 2025 đánh dấu bước chuyển quan trọng của Airport NEO khi hoàn tất chuyển giao VJGS Tân Sơn Nhất từ tháng 11/2025 và chính thức triển khai khai thác Nhà ga T1. Đồng thời, đơn vị đã được cấp giấy phép cung cấp dịch vụ không giới hạn loại tàu bay, tạo nền tảng pháp lý và năng lực để mở rộng hoạt động dịch vụ mặt đất trong thời gian tới.
- ***Galaxy Pay (Thanh toán & Fintech):*** Hoạt động của Galaxy Pay tiếp tục tăng trưởng tích cực với tổng giá trị giao dịch vượt 15.000 tỷ đồng và hơn 3 triệu giao dịch trong năm 2025. Nền tảng SkyPay ghi nhận hơn 2 triệu người dùng, với tổng giá trị giao dịch vượt 640 tỷ đồng và hơn 250.000 giao dịch. Các kết quả này cho thấy sự mở rộng nhanh của hệ sinh thái thanh toán số, góp phần gia tăng nguồn thu ancillary và nâng cao trải nghiệm khách hàng.
- ***Swift & Cargo (Vận tải hàng hóa):*** Hoạt động vận tải hàng hóa đạt sản lượng 121 nghìn tấn, duy trì đà tăng trưởng ổn định và đóng góp tích cực vào hiệu quả khai thác chung. Việc tối ưu hóa tải cung ứng trên các chuyến bay đã giúp gia tăng doanh thu trên mỗi chuyến bay, đồng thời củng cố vai trò của mảng cargo trong cơ cấu doanh thu của Vietjet.
- ***GJOY (Loyalty & Digital Platform):*** GJOY đạt 2 triệu hội viên năm 2025, đồng thời ra mắt hai thẻ đồng thương hiệu Vietjet – HDBank và Vietjet – VPBank. Hệ sinh thái khách hàng thân thiết tiếp tục được mở rộng, góp phần nâng cao mức độ gắn kết và giá trị vòng đời khách hàng trong toàn hệ thống.

4. **Kết quả kinh doanh năm 2025 (sau kiểm toán) và Kế hoach năm 2026:**

Nội dung	Thực hiện (TH) 2025	Thực hiện (TH) 2024	% Tăng trưởng 2025 vs 2024	Kế hoạch (KH) 2025	% TH /KH 2025	KH mục tiêu 2026	KH điều chỉnh 2026 (*)	% KH mục tiêu 2026 vs TH 2025	% KH điều chỉnh 2026 vs TH 2025	% KH điều chỉnh vs KH mục tiêu
Đội tàu	101	94	7,4%	101	100,0%	115	115	113,9%	113,9%	100,0%
Tàu bay khai thác	80,6	73,8	9,2%	80,6	100,0%	81,2	81,2	100,7%	100,7%	100,0%
Chuyến bay khai thác	152.974	137.539	11,2%	144.565	105,8%	161.023	153.023	105,3%	100,0%	95,0%
Lượt khách vận chuyển *(triệu)*	28,2	25,9	8,9%	28,3	99,6%	32,6	30,98	115,6%	109,9%	95,0%
Lượng hành khách trên Km *(triệu Km)*	50.862	46.637	9,1%	57.327	88,7%	55.745	52.976	109,6%	104,2%	95,0%
Hệ số sử dụng ghế bình quân	86%	84%	2,0%	88,0%	97,7%	89,0%	89,0%	103,5%	103,5%	100,0%
Doanh thu vận tải hàng không *(tỷ đồng)*	81.426	71.731	13,5%	81.409	100,0%	86.667	76.911	106,4%	94,5%	88,7%
Doanh thu hợp nhất *(tỷ đồng)*	82.093	72.045	13,9%	81.674	100,5%	101.407	86.774	123,5%	105,7%	85,6%
Lợi nhuận trước thuế Cty mẹ *(tỷ đồng)*	2.462	1.748	40,9%	2.040	120,7%	2.773	2.279	112,6%	92,6%	82,2%
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất *(tỷ đồng)*	2.630	1.823	44,3%	2.200	119,5%	3.011	2.421	114,5%	92,1%	80,4%
Nợ vay/vốn	2,25	2,03	10,8%	2,20	102,3%	2,42	2,50	107,6%	111,1%	103,3%

(*) Điều chỉnh do ảnh hưởng của chiến sự Trung Đông

Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 của Vietjet ghi nhận doanh thu 81.426 tỷ đồng (riêng lẻ) và 82.093 tỷ đồng (hợp nhất), tăng lần lượt 13,5% và 13,9% so với năm 2024, và đạt kế hoạch ĐHĐCĐ 2025. Lợi nhuận vận tải hàng không trước thuế và hợp nhất đạt lần lượt 2.462 tỷ đồng và 2.630 tỷ đồng, tăng trưởng lần lượt 40,9% và 44,3% so với năm 2024, và đạt trên 20,7% và 19,5% so với kế hoạch ĐHĐCĐ 2025. Doanh thu của Vietjet đạt mức cao nhất từ trước đến nay, nhờ đẩy mạnh mở rộng mạng bay quốc tế, đồng thời Công ty tăng cường kiểm soát chi phí vận hành bằng việc tối ưu hóa hiệu suất khai thác, thúc đẩy chuyển đổi số trong vận hành, cùng với việc duy trì đội bay trẻ và hiện đại, giúp tiết kiệm nhiên liệu, góp phần vào hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Tính đến ngày 31/12/2025, tổng tài sản của Vietjet đạt 139.391 tỷ đồng, tăng 40% so với 31/12/2024, chỉ số nợ vay/vốn chủ sở hữu 2,25 lần và chỉ số thanh khoản 1,39 lần, nằm ở mức an toàn trong ngành hàng không do Vietjet chủ động tăng cường đầu tư vào tàu bay. Trong năm 2025, Vietjet phát hành thành công 50.000.000 cổ phiếu, tăng vốn chủ sở hữu lên 5.000 tỷ đồng, góp phần tăng cường hiệu quả kinh doanh trong tương lai. Các chỉ tiêu tài chính và khả năng sinh lời đạt mức tốt so với mặt bằng huy động lãi suất chung của nền kinh tế cho thấy nội tại của Vietjet ổn định, sức khỏe tài chính lành mạnh qua đó ghi nhận sự phục hồi tốt sau thời gian khó khăn nhất của ngành hàng không. Số dư tiền mặt, tiền gửi ngân hàng và các khoản tương đương tiền đạt hơn 10.986 tỷ đồng, cộng với hạn mức vốn lưu động, đảm bảo khả năng thanh toán của công ty. Vietjet đã đóng góp các khoản thuế, phí trực tiếp và gián tiếp trong năm 2025 hơn 10.537 tỷ đồng.

Kế hoạch mục tiêu 2026:

Năm 2026, Vietjet Air đặt mục tiêu duy trì đà tăng trưởng bền vững thông qua chiến lược mở rộng mạng bay quốc tế, gia tăng quy mô đội tàu bay hiện đại và tiếp tục tối ưu hóa hiệu quả vận hành. Công ty kỳ vọng cải thiện biên lợi nhuận nhờ cơ cấu doanh thu chuyển dịch sang các đường bay có nhu cầu cao hơn và tiếp tục mở rộng thị phần mạng lưới bay quốc tế. Bên cạnh đó, việc đẩy mạnh doanh thu phụ trợ, ứng dụng công nghệ và duy trì kỷ luật tài chính sẽ là nền tảng giúp Vietjet nâng cao năng lực cạnh tranh, củng cố vị thế thị trường và đảm bảo tăng trưởng lợi nhuận. Công ty đặt mục tiêu phát triển bền vững, hãng sẵn sàng tiếp tục kiểm soát chặt chi phí, duy trì nguồn lực tài chính ổn định, thích ứng linh hoạt với biến động địa chính trị, tỷ giá và cạnh tranh ngày càng gay gắt trong khu vực.

Kế hoạch điều chỉnh 2026:

Trong bối cảnh biến động địa chính trị tại Trung Đông làm chi phí nhiên liệu bay tăng mạnh, Vietjet đã rà soát và điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2026 theo hướng thận trọng và chủ động. Công ty chủ động cắt giảm sản lượng khai thác trong các giai đoạn thấp điểm, tương ứng giảm khoảng 5% số chuyến bay và lượng hành khách so với kế hoạch mục tiêu, đồng thời tái phân bổ năng lực khai thác sang các giai đoạn cao điểm và các đường bay có hiệu quả cao hơn. Việc điều chỉnh này giúp tối ưu hiệu quả sử dụng đội tàu và nâng cao chất lượng doanh thu, trong khi hệ số sử dụng ghế vẫn duy trì ở mức 89%, phản ánh nhu cầu thị trường ổn định. Trên cơ sở đó, Công ty điều chỉnh giảm doanh thu vận tải hàng không, đồng thời gia tăng tỷ trọng doanh thu từ hoạt động tàu bay, qua đó tối ưu hiệu quả tổng thể và giảm mức độ phụ thuộc vào biến động chi phí nhiên liệu. Vietjet không cắt giảm hoạt động, mà chủ động tái phân bổ khai thác từ mùa thấp điểm sang mùa cao điểm để tối ưu hiệu quả trong bối cảnh chi phí nhiên liệu biến động.

5. Giải thưởng

Vietjet nhận được nhiều giải thưởng uy tín trong năm 2025:

- 04 giải thưởng trong nước:
  - Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam 2025 – Forbes Việt Nam
  - Hãng hàng không phục vụ khách du lịch tốt nhất 2025 (Best Airline for Tourists 2025) – Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch & Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam
  - Top 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam 2025 – Anphabe (bảo trợ bởi VCCI)
  - Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về triển khai ứng dụng sinh trắc học trong làm thủ tục bay toàn trình – Văn phòng Chính phủ
- 14 giải thưởng quốc tế:

- AirlineRatings (03 giải): Hãng hàng không siêu tiết kiệm tốt nhất thế giới 2025, Xếp hạng an toàn 7 sao, và Top 10 hãng hàng không chi phí thấp an toàn nhất năm 2025
- World HRD Congress (03 giải): Nơi làm việc đáng mơ ước, Doanh nghiệp thực hành trách nhiệm xã hội tốt nhất, và Thương hiệu nhà tuyển dụng xuất sắc toàn cầu
- Asia Pacific Loyalty Awards 2025: Giải thưởng ứng dụng công nghệ số hiệu quả nhất
- TimeOut Magazine: Top các hãng hàng không chi phí thấp an toàn nhất châu Á năm 2025
- Skytrax: Hãng hàng không chi phí thấp tốt nhất tại Việt Nam
- Cơ quan Quản lý Du lịch Đài Loan (MOTC): Giải thưởng đóng góp cho du lịch Đài Loan
- Korea Consumer Awards (DongA Ilbo): Giải thưởng Người tiêu dùng Hàn Quốc 2025
- HR Asia Awards: Nơi làm việc tốt nhất châu Á năm 2025
- Times of India Group: Giải thưởng xuất sắc về dịch vụ hàng không và trải nghiệm khách hàng tại Ấn Độ năm 2025
- AirlineRatings: Giải thưởng phát triển bền vững năm 2025
- World Travel Awards: Hãng hàng không hàng đầu châu Á về trải nghiệm khách hàng năm 2025
- ASEAN Business Awards (ABA): Doanh nghiệp du lịch xuất sắc Đông Nam Á năm 2025
- Brand Finance: Top các hãng hàng không có giá trị thương hiệu hàng đầu Đông Nam Á
- ESG Transport Sustainability Award (Đài Loan): Giải Vàng phát triển bền vững ngành giao thông vận tải theo tiêu chuẩn ESG

6. Mục tiêu kinh doanh năm 2026

Tổng thể, năm 2026 được dự báo tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực của ngành hàng không toàn cầu, với nhu cầu vận chuyển hành khách và hàng hóa tiếp tục phục hồi và mở rộng. RPK toàn cầu dự kiến tăng khoảng 6–7%, trong khi hiệu quả khai thác và lợi nhuận ngành tiếp tục được cải thiện nhờ tối ưu chi phí, nâng cao hệ số sử dụng ghế và ứng dụng công nghệ. Đây là nền tảng quan trọng để các hãng hàng không đẩy mạnh mở rộng mạng bay, đầu tư đội tàu thế hệ mới và nâng cao chất lượng dịch vụ theo hướng bền vững.

Bước sang năm 2026, tiếp tục với định hướng "Bay khắp thế giới – Vươn tầm cao mới", Vietjet đặt mục tiêu tăng trưởng mạnh mẽ và bền vững, mở rộng mạng bay quốc tế, phát triển đội tàu hiện đại, đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số và nâng cao trải nghiệm khách hàng. Vietjet hướng đến trở thành tập đoàn hàng không đa quốc gia, có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực và trên thế giới, là thương hiệu được khách hàng tin tưởng và lựa chọn. Ban Điều hành Công ty báo cáo với Đại hội đồng Cổ đông kế hoạch và định hướng hoạt động cụ thể như sau:

- Giữ vững vị thế thị phần lớn trong ngành hàng không ở Việt Nam, đồng thời mở rộng mạng bay nội địa và quốc tế, tập trung vào Châu Âu và Hoa Kỳ.
- Đảm bảo khai thác bay an toàn tuyệt đối, tuân thủ các tiêu chuẩn an toàn cao nhất của ngành hàng không quốc tế.
- Phát triển Vietjet theo mô hình hãng hàng không hybrid, nâng cao chất lượng dịch vụ khoang hành khách, dịch vụ mặt đất và các sản phẩm cao cấp như SkyBoss.
- Xây dựng Tập đoàn Hàng không đa quốc gia, bảo đảm các công ty thành viên có dòng tiền dương và lợi nhuận bền vững, sẵn sàng cho kế hoạch niêm yết từ năm 2027.
- Đẩy mạnh các dự án công nghệ trọng điểm, xây dựng hệ thống dữ liệu tập trung, ứng dụng AI và Big Data trong phân tích KPI, tối ưu vận hành và tự động hóa quy trình.
- Chủ động nguồn cung nhiên liệu bay; áp dụng linh hoạt phụ thu, điều chỉnh mạng bay theo hiệu quả, tối ưu chi phí và dòng tiền nhiên liệu, đảm bảo ổn định khai thác.

- Tăng trưởng RASK, tối ưu chi phí và tiết giảm chi phí nhiên liệu bay, bảo đảm hiệu quả khai thác và nền tảng tài chính lành mạnh.
- Tập trung hoàn thành Dự án hangar Long Thành, chủ động năng lực bảo dưỡng, giảm chi phí thuê ngoài và nâng cao hiệu quả khai thác.
- Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động thương mại – tài chính tàu bay, phát triển Angelica theo mô hình quản trị tập trung đội tàu bay cho các AOC trong Tập đoàn.
- Xây dựng tổ chức theo hướng tinh gọn, công bằng và trả lương theo hiệu quả kinh doanh.
- Huy động thành công nguồn vốn chủ sở hữu, duy trì các chỉ tiêu tài chính an toàn, minh bạch và bền vững.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp tích cực, chuyên nghiệp, làm việc theo nhóm và dự án, hướng tới mục tiêu chung của Tập đoàn.

II. KẾT LUẬN

Bám sát định hướng chiến lược của HĐQT và sự điều hành quyết liệt của Ban Điều hành, Vietjet tiếp tục khẳng định vai trò hãng hàng không tiên phong, lấy tăng trưởng bền vững làm trọng tâm. Trên nền tảng kết quả năm 2025, Công ty không ngừng nâng cao hiệu quả khai thác, tối ưu chi phí, tiết kiệm nhiên liệu và nâng tầm chất lượng dịch vụ theo mô hình hãng hàng không hybrid. Đồng thời, Vietjet đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ tiên tiến trong toàn bộ chuỗi hoạt động, tạo động lực nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng quy mô và từng bước hiện thực hóa chiến lược phát triển Tập đoàn Hàng không đa quốc gia đảm bảo hiệu quả và tăng trưởng bền vững.

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

NGUYỄN THANH SƠN

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY
Tầng 5, Toà B2, Roman Plaza, Đường Tố Hữu,
Phường Đại Mỗ, Thành phố Hà Nội
T: +84 24 5678 3999
E: uhy-info@uhy.vn
uhy.vn

Số: 170/2026/UHY- BCKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Kính gửi: **Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành**
Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet (gọi tắt là "Công ty") và các công ty con (sau đây gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 26 tháng 03 năm 2026, từ trang 06 đến trang 72, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành của Tập đoàn chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 40 trong Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025, trong đó Tập đoàn có thuyết minh sự kiện tranh chấp thương mại tàu bay giữa Tập đoàn với một Tổ chức.

Vấn đề cần nhấn mạnh nêu trên không làm thay đổi Ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY
UHY
MSDN: 0102021062
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Trịnh Thị Trang
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán
số 4061-2022-112-1

Lê Quang Nghĩa
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán
số 3660-2026-112-1
Thay mặt và đại diện cho
Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY
Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2026

vietjetAir.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Thường niên 2026

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;*
- *Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm toán được quy định tại Điều lệ Công ty, và các quy chế nội bộ của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet;*
- *Căn cứ vào tình hình hoạt động của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet (Công ty), Báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và kết quả hoạt động của Ủy ban Kiểm toán trong năm 2025.*

Ủy ban Kiểm toán xin được báo cáo trước Đại hội về hoạt động của Ủy ban Kiểm toán trong năm 2025:

I. THÀNH PHẦN CƠ CẤU CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

Ủy ban kiểm toán (UBKT) được thành lập theo Quyết định số 34-25/VJC-HĐQT-QĐ ngày 04/07/2025 thông tin chi tiết như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ trong Ủy ban	Ngày bắt đầu là thành viên của UBKT	Ngày không còn là thành viên của UBKT	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch	27/10/2022		Thạc sĩ
2	Ông Chu Việt Cường	Thành viên	27/10/2022		Thạc sĩ
3	Ông Lưu Đức Khánh	Thành viên		04/07/2025	Thạc sĩ
4	Bà Trần Dương Ngọc Thảo	Thành viên	04/07/2025		Thạc sĩ

II. CÁC CUỘC HỌP CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN VÀ THAM GIA CỦA CÁC THÀNH VIÊN

UBKT được tổ chức và hoạt động theo quy định của Công ty, với sự tham gia đầy đủ của các thành viên có chuyên môn phù hợp.

Trong năm 2025:

- UBKT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường;
- Tỷ lệ tham dự của các thành viên ở mức cao;
- Các nội dung trọng yếu được thảo luận, phản biện và quyết nghị đầy đủ.

UBKT đảm bảo:

Quy trình làm việc độc lập, minh bạch và có hồ sơ kiểm chứng đầy đủ.

Stt	Thành viên của UBKT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	2/2	100%	100%	-
2	Ông Chu Việt Cường	2/2	100%	100%	-
3	Ông Lưu Đức Khánh	1/2	50%		Không còn là thành viên từ 04/07/2025
4	Bà Trần Dương Ngọc Thảo	1/2	50%	100%	Là thành viên từ 04/07/2025

III. THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2025

- Thù lao của các thành viên UBKT năm 2025 được chi trả theo Nghị quyết của HĐQT.
- Chi phí hoạt động của UBKT năm 2025 tuân thủ theo các Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA UBKT

UBKT xin được báo cáo kết quả giám sát 2025 như sau:

1. Cơ sở và phạm vi hoạt động

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp 2020;
- Điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị nội bộ;
- Chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm toán (UBKT).

Ủy ban Kiểm toán thực hiện vai trò:

- Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính;
- Đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro;
- Giám sát hoạt động của Ban Điều hành và Kiểm toán nội bộ;
- Đảm bảo tính độc lập của kiểm toán bên ngoài.

UBKT hoạt động theo nguyên tắc: Độc lập – Khách quan – Minh bạch – Thách thức.

2. Đánh giá tổng thể năm 2025

Trên cơ sở các hoạt động giám sát, UBKT đưa ra nhận định:

2.1 Về báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2025 được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam;
- Phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính và kết quả hoạt động.

2.2 Về hệ thống kiểm soát nội bộ

- Hệ thống kiểm soát nội bộ được thiết lập đầy đủ;

- Các quy trình được chuẩn hóa và từng bước số hoá.

Trong bối cảnh quy mô hoạt động và mạng bay của Công ty tiếp tục mở rộng, UBKT nhận thấy hệ thống kiểm soát nội bộ cần tiếp tục được nâng cấp theo hướng tích hợp dữ liệu và tự động hóa nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm soát và khả năng thích ứng.

2.3 Về hoạt động điều hành

- Ban Điều hành tuân thủ các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT;
- Không ghi nhận sai phạm trọng yếu ảnh hưởng đến tính trung thực của báo cáo tài chính.

Tuy nhiên, UBKT nhấn mạnh:
Trong bối cảnh quy mô và mức độ phức tạp của hoạt động ngày càng gia tăng, hệ thống kiểm soát và quản trị rủi ro cần tiếp tục được nâng cấp để đảm bảo hiệu quả dài hạn.

3. Các vấn đề sau đây

Các điểm nhấn giám sát trọng yếu trong năm 2025:

3.1 Rủi ro từ biến động chi phí nhiên liệu và môi trường vĩ mô

Biến động giá nhiên liệu bay trong bối cảnh địa chính trị và thị trường năng lượng đã tạo áp lực trực tiếp đến chi phí vận hành của Công ty. UBKT nhấn mạnh sự cần thiết của việc tăng cường năng lực dự báo, quản trị rủi ro và các cơ chế điều hành linh hoạt nhằm giảm thiểu tác động bất lợi.

3.2 Cấu trúc vốn và áp lực dòng tiền trong giai đoạn mở rộng

Chiến lược mở rộng đội tàu và mạng bay kéo theo nhu cầu vốn lớn và gia tăng đòn bẩy tài chính. UBKT lưu ý việc cần tiếp tục kiểm soát chặt chẽ dòng tiền, cân đối nguồn vốn và đảm bảo khả năng thanh khoản trong các điều kiện thị trường khác nhau.

3.3 Hiệu quả sử dụng tài sản và đội tàu bay

Quy mô tài sản tăng nhanh đòi hỏi tối ưu hóa hiệu suất khai thác. UBKT đề nghị tăng cường gắn quản trị tài sản với các chỉ số hiệu quả vận hành nhằm đảm bảo hiệu quả đầu tư.

3.4 Rủi ro công nghệ, dữ liệu và an ninh hệ thống

Việc gia tăng phụ thuộc vào hệ thống công nghệ yêu cầu tăng cường kiểm soát an ninh thông tin, quản trị dữ liệu và đảm bảo tính liên tục trong vận hành.

3.5 Nâng cao vai trò kiểm toán nội bộ trong quản trị rủi ro

UBKT định hướng kiểm toán nội bộ cần chuyển dịch từ chức năng kiểm tra sang cảnh báo sớm và phòng ngừa rủi ro.

4. Hoạt động kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập

4.1 Kiểm toán nội bộ

- UBKT giám sát định kỳ các báo cáo kiểm toán nội bộ;
- Theo dõi việc thực hiện các khuyến nghị.

Đánh giá

Kiểm toán nội bộ hoạt động hiệu quả, nhưng cần nâng cao năng lực phân tích rủi ro và cảnh báo sớm.

4.2 Kiểm toán độc lập

- Kiểm toán độc lập thực hiện đầy đủ nghĩa vụ;
- Đảm bảo tính độc lập, khách quan.

UBKT không ghi nhận:

- Vi phạm tính độc lập;
- Xung đột lợi ích.

5. Giao dịch với bên liên quan

UBKT đã rà soát:

- Các giao dịch với bên liên quan;
- Quy trình phê duyệt.

Kết luận

Không ghi nhận xung đột lợi ích trọng yếu.

Khuyến nghị: Tiếp tục tăng cường minh bạch và kiểm soát phê duyệt.

6. Hoạt động phối hợp

UBKT duy trì phối hợp chặt chẽ với:

- Hội đồng Quản trị;
- Ban Điều hành;
- Các đơn vị chức năng.

Đồng thời, UBKT giữ nguyên tắc: Độc lập trong đánh giá – hợp tác trong thực thi.

V. ĐỊNH HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ NĂM 2026

UBKT xác định các trọng tâm:

1. Nâng cao quản trị rủi ro

- Áp dụng phương pháp risk-based audit;
- Tập trung vào các rủi ro trọng yếu.

2. Tăng cường hiệu quả kiểm soát nội bộ

- Chuẩn hóa các điểm kiểm soát trọng yếu;
- Gắn kiểm soát với tự động hóa và dữ liệu.

3. Giám sát tài chính và cấu trúc vốn

- Theo dõi chặt chẽ đòn bẩy tài chính;
- Đánh giá hiệu quả sử dụng vốn.

4. Tăng cường kiểm soát công nghệ và dữ liệu

- Giám sát an ninh hệ thống;
- Nâng cao quản trị dữ liệu.

5. Nâng cao vai trò kiểm toán nội bộ

- Chuyển từ kiểm tra sang cảnh báo sớm và phòng ngừa rủi ro.

VI. KẾT LUẬN

UBKT sẽ tiếp tục tăng cường vai trò giám sát độc lập, gắn hoạt động kiểm toán với quản trị rủi ro và hỗ trợ Hội đồng Quản trị trong việc đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty.
UBKT nhận định rằng việc nâng cao chất lượng quản trị và kiểm soát rủi ro không chỉ mang tính tuân thủ mà còn là yếu tố then chốt đảm bảo tăng trưởng bền vững trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ủy ban Kiểm toán năm 2025. Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

Ủy ban Kiểm toán xin chân thành cảm ơn Quý cổ đông, HĐQT, BĐH đã tin tưởng, ủng hộ và hợp tác với Ủy ban Kiểm toán để hoàn thành nhiệm vụ. Kính chúc Quý cổ đông, thành viên HĐQT, thành viên BĐH sức khoẻ, thành công và hạnh phúc. Chúc VietjetAir ngày càng phát triển.

TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH UBKT

Nguyễn Anh Tuấn

Nơi nhận

- *HĐQT,BĐH*
- *Lưu UBKT*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
--- ☙°❧ ---

Số: 01 - 26/VJC-HĐQT-TT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua các báo cáo

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Kính thưa Đại hội,

Chúng ta đã nghe trình bày các báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, Uỷ ban Kiểm toán, và Báo cáo Tài chính Kiểm toán năm 2025.

Xin kính trình Đại hội thông qua các báo cáo nêu trên.

Trân trọng kính trình.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT
PHÓ CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0102325399 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET
P. NGỌC HÀ - TP. HÀ NỘI

NGUYỄN ANH TUẤN

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *Lưu HĐQT.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

--- ☙❧ ---

Số: 02 - 26/VJC-HĐQT-TT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;*
- *Luật số 56/2024/QH15 được được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;*
- *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
- *Điều lệ của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet ("**Công Ty**") hiện hành;*
- *Nghị quyết số 02-25/VJC-ĐHĐCĐ-NQ ngày 30/5/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công Ty;*
- *Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán của Công Ty.*

Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") thường niên năm 2026 xem xét và thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 với các nội dung chính như sau:

Điều 1: Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phân phối lợi nhuận:

Theo Nghị quyết số 02-25/VJC-ĐHĐCĐ-NQ ngày 30/5/2025, ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã thông qua Tờ trình số 02-25/VJC-HĐQT-TT về Kế hoạch phân phối lợi nhuận. Tuy nhiên, trước những biến động khó lường của thị trường, các cơ hội đầu tư dài hạn hướng tới tăng trưởng bền vững của Công Ty trong năm 2025 và để đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công Ty và cổ đông, HĐQT chưa thực hiện Kế hoạch này vào năm 2025. Do đó, HĐQT xin báo cáo với ĐHĐCĐ về việc không thực hiện Kế hoạch phân phối lợi nhuận theo Tờ trình số 02-25/VJC-HĐQT-TT đã được thông qua tại Nghị quyết số 02-25/VJC-ĐHĐCĐ-NQ ngày 30/5/2025, và thay thế bằng Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 như nội dung bên dưới.

Điều 2: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025:

Chi tiết Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 như sau:

1	Tên tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
2	Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
3	Mã chứng khoán	VJC
4	Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
5	Loại tiền phát hành	Đồng Việt Nam ("**đồng**")
6	Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu
7	Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành hiện tại	591.611.334 cổ phiếu
8	Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại	0 cổ phiếu
9	Số lượng cổ phiếu ưu đãi đã phát hành hiện tại	0 cổ phiếu
10	Vốn điều lệ hiện tại	5.916.113.340.000 đồng
11	Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành hiện tại	591.611.334 cổ phiếu
12	Tổng giá trị cổ phiếu phổ thông đang lưu hành hiện tại theo mệnh giá	5.916.113.340.000 đồng

13	Số lượng cổ phiếu phổ thông dự kiến phát hành thêm	177.483.400 cổ phiếu
14	Tổng giá trị cổ phiếu phổ thông dự kiến phát hành thêm tính theo mệnh giá	1.774.834.000.000 đồng
15	Phương thức phát hành	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025
16	Nguồn vốn phát hành	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán của Công Ty
17	Tỷ lệ phát hành *(số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành)*	30% (177.483.400 cổ phiếu/591.611.334 cổ phiếu)
18	Tỷ lệ thực hiện quyền	100:30 *(Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền, cổ đông nắm giữ 100 quyền sẽ được nhận 30 cổ phiếu phát hành mới)*
19	Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ	Số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ. *Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 125 cổ phiếu, khi đó cổ đông A sẽ nhận thêm tương ứng là 37,5 cổ phiếu. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phiếu của cổ đông Nguyễn Văn A được nhận sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị là 37 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ 0,5 cổ phiếu ở hàng thập phân sẽ được hủy bỏ.*
20	Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng
21	Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam ("**VSDC**") chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để

		nhận cổ tức bằng cổ phiếu theo Nghị quyết của HĐQT.
22	Thời gian dự kiến phát hành	Dự kiến phát hành trong năm 2026. Thời điểm cụ thể do HĐQT quyết định sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("**UBCKNN**") có thông báo bằng văn bản về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật.
23	Điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("**HOSE**")	Toàn bộ số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức nêu trên sẽ được điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký (đăng ký bổ sung) tại VSDC và được đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE, đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật
24	Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và nội dung Giấy phép kinh doanh vận chuyển hành không	Thông qua việc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (bao gồm cả thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi Vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt phát hành) và nội dung Giấy phép kinh doanh vận chuyển hàng không tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật

Điều 3: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

1. Lựa chọn thời điểm và thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai trên cơ sở ĐHĐCĐ đã phê duyệt Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức nêu tại Điều 2 trên, bao gồm nhưng không giới hạn việc chuẩn bị, ký kết, điều chỉnh và/hoặc bổ sung các hồ sơ liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo yêu cầu của UBCKNN, HOSE và các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và đơn vị liên quan, đảm bảo lợi ích của cổ đông và Công Ty, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật;
2. Ký kết các tài liệu và thực hiện các thủ tục cần thiết để thực hiện việc báo cáo phát hành và báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức với UBCKNN, việc thông báo thực hiện quyền và điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký theo số lượng cổ phiếu đã phát hành tại VSDC, và việc đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu đã phát hành tại HOSE;
3. Ký kết các tài liệu và thực hiện các thủ tục công bố thông tin liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo quy định pháp luật;

4. Lựa chọn thời gian phù hợp để chốt ngày thực hiện quyền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo việc phát hành được thực hiện theo quy định pháp luật;

5. Lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện các thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, thỏa thuận, ký kết và thực hiện hợp đồng dịch vụ tư vấn với đơn vị tư vấn và thực hiện tất cả các công việc cần thiết khác liên quan;

6. Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (bao gồm cả thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi Vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt phát hành) và nội dung Giấy phép kinh doanh vận chuyển hàng không tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

7. Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện việc phát hành cổ phiếu, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi, hủy bỏ các nội dung cần thiết trong phương án phát hành theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc phát hành cổ phiếu được thực hiện theo quy định pháp luật, đồng thời đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và Công Ty;

8. HĐQT có thể giao/ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Công Ty thực hiện bất kỳ hoặc toàn bộ công việc nêu trên.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT
PHÓ CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0102325399 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET
P. NGỌC HÀ - TP. HÀ NỘI

NGUYỄN ANH TUẤN

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *Lưu: HĐQT.*

Số: 03 - 26/VJC-HĐQT-TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v phát hành và niêm yết trái phiếu ra công chúng

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;*
- *Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
- *Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet;*
- *Căn cứ nhu cầu huy động vốn và tình hình thực tế của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet.*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet ("**Công Ty**") kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua chủ trương phát hành trái phiếu ra công chúng

Thông qua việc Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet phát hành trái phiếu doanh nghiệp ra công chúng trong năm 2026 và/hoặc năm 2027 ("**Trái Phiếu**").

Hội đồng quản trị quyết định phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ việc chào bán Trái Phiếu ra công chúng nêu trên.

2. Thông qua việc đăng ký Trái Phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam ("VSDC") và niêm yết Trái Phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ("HNX")

- Thông qua việc Công Ty đăng ký Trái Phiếu tại VSDC sau khi kết thúc đợt chào bán Trái Phiếu, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và phương án phát hành Trái Phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thông qua việc Công Ty niêm yết Trái Phiếu tại HNX sau khi kết thúc đợt chào bán Trái Phiếu, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và phương án phát hành Trái Phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- VSDC và HNX được đề cập tại điều này bao gồm cả các cơ quan kế nhiệm, cơ quan được tổ chức lại, đổi tên, hoặc các cơ quan có chức năng tương đương theo quy định của pháp luật tại thời điểm thực hiện.

3. Ủy quyền triển khai

Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công Ty:

- Thực hiện các công việc cần thiết đảm bảo việc phát hành Trái Phiếu thành công;
- Làm việc với các Cơ quan Quản lý Nhà nước và các tổ chức liên quan nhằm đảm bảo việc phát hành Trái Phiếu được thực hiện đúng quy định pháp luật;
- Căn cứ tình hình cụ thể, toàn quyền quyết định và chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai các công việc và thủ tục cần thiết nhằm thực hiện thành công việc đăng ký Trái Phiếu tại VSDC và niêm yết Trái Phiếu tại HNX;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt.

Trân trọng.

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *Lưu VP.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT
PHÓ CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0102325399 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET - P. NGỌC HÀ - TP. HÀ NỘI

NGUYỄN ANH TUẤN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04 - 26/VJC-HĐQT-TT

--- ☙°❧ ---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;*
- *Luật số 56/2024/QH15 được được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;*
- *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
- *Điều lệ của Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet hiện hành;*

Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") thường niên năm 2026 xem xét và thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ với các nội dung chính như sau:

Điều 1: Sự cần thiết:

Trong bối cảnh thị trường hàng không toàn cầu đang phục hồi nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều biến động về chi phí nhiên liệu, tỷ giá và môi trường tài chính, Công ty định hướng củng cố nền tảng vốn nhằm:

- Nâng cao năng lực tài chính và khả năng chống chịu trước biến động thị trường;
- Nắm bắt cơ hội tăng trưởng, đặc biệt trong lĩnh vực khai thác quốc tế và tàu bay thân rộng;
- Đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật, gia tăng tính tự chủ và tối ưu chi phí vận hành;
- Tăng cường hiệu quả sử dụng vốn và giá trị dài hạn cho cổ đông.

Trên cơ sở đó, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua chủ trương chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty.

Điều 2: Nội dung đề xuất:

I. Thông qua chủ trương chào bán cổ phiếu riêng lẻ

Thông qua chủ trương chào bán cổ phiếu riêng lẻ trong năm 2026 với các nguyên tắc chính như bảng Chủ trương Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tại Mục II bên dưới. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn việc chào bán phù hợp với nhu cầu và tình hình hoạt động của Công Ty, tình hình đàm phán với nhà đầu tư và điều kiện thị trường, với nguyên tắc đảm bảo quyền lợi cho Công Ty và cổ đông Công Ty.

II. Chủ trương Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ:

1	Tên tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
2	Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet
3	Mã chứng khoán	VJC
4	Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
5	Loại tiền phát hành	Đồng Việt Nam ("**đồng**")
6	Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu
7	Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành hiện tại	591.611.334 cổ phiếu
8	Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại	0 cổ phiếu
9	Số lượng cổ phiếu ưu đãi đã phát hành hiện tại	0 cổ phiếu
10	Vốn điều lệ hiện tại	5.916.113.340.000 đồng
11	Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành hiện tại	591.611.334 cổ phiếu
12	Tổng giá trị cổ phiếu phổ thông đang lưu hành hiện tại theo mệnh giá	5.916.113.340.000 đồng
13	Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán tối đa	46.000.000 cổ phiếu
14	Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán tối đa theo mệnh giá	460.000.000.000 đồng
15	Phương thức phát hành	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ
16	Quy mô phát hành dự kiến	Tổng giá trị chào bán dự kiến không vượt quá 300 triệu USD (tương đương khoảng 7.920 tỷ đồng, theo tỷ giá bán của ngân

		hàng thương mại tại thời điểm gần nhất), do Hội đồng Quản trị quyết định căn cứ nhu cầu vốn và điều kiện thị trường tại thời điểm triển khai.
17	Mục đích chào bán và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán	Số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến sẽ được sử dụng nhằm củng cố năng lực tài chính và phục vụ các định hướng phát triển trung và dài hạn của Công ty, bao gồm: • Đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật hàng không, đặc biệt là các dự án hangar, bảo dưỡng tàu bay và các cơ sở kỹ thuật, nhằm nâng cao năng lực tự chủ, tối ưu chi phí và giảm phụ thuộc vào dịch vụ thuê ngoài; • Đầu tư mở rộng đội tàu bay và mạng bay, đặc biệt là các đường bay quốc tế và tàu bay thân rộng, phục vụ chiến lược tăng trưởng dài hạn; • Tăng cường năng lực tài chính và thanh khoản, bao gồm bổ sung vốn lưu động, tối ưu cấu trúc vốn, giảm chi phí tài chính và nâng cao khả năng chống chịu trước biến động của thị trường (giá nhiên liệu, tỷ giá…); • Đầu tư các dự án chiến lược khác, bao gồm đào tạo nguồn nhân lực, chuyển đổi số và phát triển hệ sinh thái dịch vụ hàng không. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án phân bổ vốn cụ thể phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện thị trường tại thời điểm triển khai.
18	Thời gian thực hiện dự kiến	Dự kiến trong năm 2026. Thời điểm cụ thể do HĐQT quyết định sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("**UBCKNN**") có chấp thuận bằng văn bản về việc nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ. Để làm rõ, việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ này sẽ được thực hiện sau việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025.
19	Giá chào bán và nguyên tắc xác định giá chào bán	Không thấp hơn giá trị sổ sách trên một cổ phần theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất là 41.935 đồng/cổ phiếu. ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế của Công Ty và thị trường tại thời điểm tổ chức thực hiện chào bán và tình hình đàm phán với các nhà đầu tư để xác định mức giá chào bán cụ thể, đảm bảo lợi ích của cổ đông và Công Ty, phù hợp với quy định của pháp luật.
20	Đối tượng chào bán	Các nhà đầu tư tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước thỏa điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật. Ủy quyền cho HĐQT xác định danh sách các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp cụ thể được chào bán và số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư

21	Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phiếu chào bán riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

Điều 3: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định và tổ chức thực hiện các công việc liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ, bao gồm nhưng không giới hạn:

1. Quyết định quy mô phát hành, số lượng cổ phiếu chào bán, số đợt phát hành (nếu có);
2. Quyết định giá chào bán, nguyên tắc xác định giá và phương án phát hành chi tiết;
3. Lựa chọn nhà đầu tư, xác định danh sách và tỷ lệ phân bổ cổ phiếu;
4. Lựa chọn thời điểm và thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai trên cơ sở ĐHĐCĐ đã phê duyệt Chủ trương Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ nêu tại Điều 2 trên, bao gồm nhưng không giới hạn việc chuẩn bị, ký kết, điều chỉnh và/hoặc bổ sung các hồ sơ liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo yêu cầu của UBCKNN, HOSE và các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và đơn vị liên quan, đảm bảo lợi ích của cổ đông và Công Ty, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật;
5. Ký kết các tài liệu và thực hiện các thủ tục cần thiết để thực hiện việc báo cáo phát hành và báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ với UBCKNN, việc thông báo thực hiện quyền và điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký theo số lượng cổ phiếu đã phát hành tại VSDC, và việc đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu đã phát hành tại HOSE;
6. Ký kết các tài liệu và thực hiện các thủ tục công bố thông tin liên quan đến việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo quy định pháp luật;
7. Lựa chọn thời gian phù hợp để chốt ngày thực hiện quyền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo việc phát hành được thực hiện theo quy định pháp luật;
8. Lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện các thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, thỏa thuận, ký kết và thực hiện hợp đồng dịch vụ tư vấn với đơn vị tư vấn và thực hiện tất cả các công việc cần thiết khác liên quan;
9. Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (bao gồm cả thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi Vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt phát hành) và nội dung Giấy phép kinh doanh vận chuyển hàng không tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
10. Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện việc phát hành cổ phiếu, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi, hủy bỏ các nội dung cần thiết trong phương án phát hành theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc

phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc phát hành cổ phiếu được thực hiện theo quy định pháp luật, đồng thời đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và Công Ty;

11. HĐQT có thể giao/ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc hoặc Người đại diện theo pháp luật của Công Ty thực hiện bất kỳ hoặc toàn bộ công việc nêu trên.

Điều 4: Kiến nghị:

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung nêu trên, nhằm tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai các phương án huy động vốn linh hoạt, phù hợp với điều kiện thị trường và định hướng phát triển của Công ty.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *Lưu: HĐQT.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT
PHÓ CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0102325399 CÔNG TY C.P CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET P. NGỌC HÀ - TP. HÀ NỘI

NGUYỄN ANH TUẤN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
--- ☙❦❧ ---

Số: 05 - 26/VJC-HĐQT-TT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2026

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 với danh sách đề xuất bao gồm: Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG); Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte); Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY (UHY); Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y); Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC); Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam) (GT).

Đây là 06 Công ty kiểm toán hàng đầu và thuộc danh sách các Công ty kiểm toán đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết. Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn 01 trong các Công ty kiểm toán có uy tín trong danh sách trên để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *Lưu: HĐQT.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT
PHÓ CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0102325399 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET P. NGỌC HÀ - TP. HÀ NỘI

NGUYỄN ANH TUẤN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
--- ☙°❧ ---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

Số: 06 - 26/VJC-HĐQT-TT

TỜ TRÌNH

V/v Tổng quỹ của Hội đồng Quản trị năm 2026

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Kính thưa Đại hội,

Căn cứ tình hình thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty, Hội đồng Quản trị ("HĐQT") kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua mức thù lao, phụ cấp và kinh phí hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2026 như sau:

- Mức thù lao, phụ cấp và kinh phí hoạt động dự kiến năm 2026:

Đơn vị tính: đồng

STT	Danh mục	Số tiền
1	Thù lao HĐQT	5.000.000.000
2	Kinh phí hoạt động của HĐQT	5.000.000.000
3	Quỹ công tác xã hội từ thiện và cộng đồng	5.000.000.000
Tổng cộng		15.000.000.000

- Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định hình thức, mức thù lao, phụ cấp cụ thể của từng thành viên HĐQT.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT
PHÓ CHỦ TỊCH

NGUYỄN ANH TUẤN

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *Lưu: HĐQT.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
--- ☙°❧ ---

Số: 07-26/VJC-HĐQT-TT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Kính thưa Đại hội,

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027 như sau:

- Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027: 6 người.
- Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027 như sau:
  - Số lượng thành viên HĐQT cần bầu : 2 người
  - Nhiệm kỳ : 2022 – 2027
  - Số lượng ứng viên tối đa : Không hạn chế
  - Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Điểm d Khoản 27.1 Điều 27 Điều lệ Công ty)
- Danh sách ứng viên bầu cử bổ sung Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027:
  - Ông: Nguyễn Thanh Sơn *(Sơ yếu lý lịch đính kèm)*
  - Ông: Khuất Việt Hùng *(Sơ yếu lý lịch đính kèm)*

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *Lưu HĐQT.*

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT
PHÓ CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0102325399 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET - P. NGỌC HÀ - TP. HÀ NỘI

NGUYỄN ANH TUẤN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

…., ngày.... tháng ... năm….
…., day .... month .... year….

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: Nguyễn Thanh Sơn

2/ Giới tính/Sex: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 04/11/1971

4/ Nơi sinh/Place of birth: Hà Nội

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.): 079071014519

Ngày cấp/Date of issue: 24/11/2021 Nơi cấp/Place of issue CTCCSVHCTTXH

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: LL1F Tam Đảo, Phường Hòa Hưng, TP HCM

9/ Số điện/Telephone number: 0903734854

10/ Địa chỉ email/Email: sonnguyen@vietjetair.com

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules:

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure:

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:

14/ Số CP nắm giữ: 52,000 chiếm 0.01 % vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares 52000 , accounting for 0.01% of charter capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual:

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any):

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant:

---

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents(ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ Address l Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person / internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in posession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Nguyễn Thanh Châu			Bố			Đã mất		LL1F Tam Đảo, Hòa Hưng, TPHCM						

1.01		Nguyễn Thị Dung			Mẹ			1943		LL1F Tam Đảo, Hòa Hưng, TPHCM						
1.02		Phan Thị Bích Hồng			Vợ	079180010000	+84909710703	1980	HCM City's Public Security	LL1F Tam Đảo, Hòa Hưng, TPHCM						
1.03		Nguyễn Phan Quỳnh Nhi			Con	PP: E01466577		2007	HCM City's Public Security	LL1F Tam Đảo, Hòa Hưng, TPHCM						
1.04		Nguyễn Phan Đức Huy			Con	PP: P03021260		2019		LL1F Tam Đảo, Hòa Hưng, TPHCM						

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/Related interest with public company, public fund (if any):

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ Interest in conflict with public company, public fund (if any):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.

NGƯỜI KHAI /
DECLARANT
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)

Nguyễn Thanh Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội , ngày 14 tháng 04 năm 2026
Ha Noi, day 14 month 04 year 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: KHUẤT VIỆT HÙNG

2/ Giới tính/Sex: Nam/Male

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 24/00/1974

4/ Nơi sinh/Place of birth: Hà Nội/Hanoi

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.): 001074026873

Ngày cấp/Date of issue: 09/11/2024 Nơi cấp/Place of issue: Bộ Công an/ Ministry of Public Security

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam/ Vietnam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh/ The Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: 10E phố Tôn Thất Thiệp, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội/ 10E Ton That Thiep, Ba Dinh Ward, Hanoi.

9/ Số điện/Telephone number: 0903465896

10/ Địa chỉ email/Email: kviethung.mt@gmail.com

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules:

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure:

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:

14/ Số CP nắm giữ: 0 chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares 0, accounting for 0% of charter capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): Không/No

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: Không/No

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any):

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant:

---

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport /Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address 1 Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Time the person ceased to be an affiliated person / internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in posession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
		Vũ Thị			Mẹ đẻ Mother	CMND ID Card No.	001137000575	26/01/2022	Cục CS QLHC							

		Hồng Vân							về TTXH							
		Phạm Chi			Bố vợ Father in Law	CMND ID Card No.	049028000031	16/4/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
		Nguyễn Thị Nhật			Mẹ vợ Mother in Law	CMND ID Card No.	001139004600	16/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
		Khuất Việt Dũng			Anh ruột Older brother	CMND ID Card No.	022059001305	27/12/2021	Bộ Công An							
		Khuất Thu Hồng			Chị gái Older sister	CMND ID Card No.	022160001327	10/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
		Khuất Thị Hải Oanh			Chị gái Older sister	CMND ID Card No.	001170022803	30/03/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
1.1		Phạm Thị Kim Ngọc			Vợ wife	CMND ID Card No.	001174047658	10/05/2021	Cục CS QLHC							

									về TTXH							
1.2		Khuất Ngọc Hà			Con Child	CMND ID Card No.	001302024866	13/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
1.3		Khuất Việt Trung			Con Child	CMND ID Card No.	001204025633	06/10/2023	Cục CS QLHC về TTXH							

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/Related interest with public company, public fund (if any): Không/No

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không/No

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.

NGƯỜI KHAI /
DECLARANT
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)

KHUẤT VIỆT HÙNG